

**TÔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN  
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**



Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM

Email : [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com)

Website : [longchuathuongxot.vn](http://longchuathuongxot.vn)

ĐT: **38.290.093**

01/2015

**Khi đến với một linh hồn lúc hiệp lễ, tay Ta  
đây ấp mọi ân sủng Ta muốn trao tặng cho linh  
hồn ấy.**

(NK 1358)



(Lưu hành nội bộ)

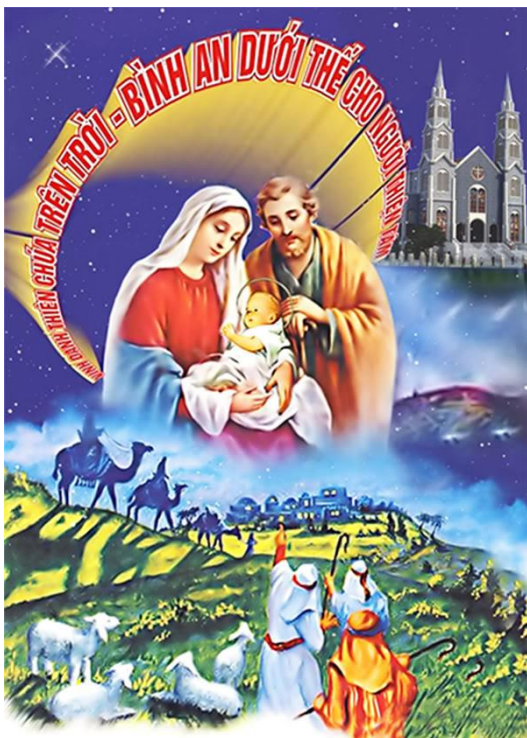
LÁ THƯ LINH HƯỚNG

# Bí quyết bảo vệ hạnh phúc gia đình

Lm. JB. Võ Văn Ánh

Thánh Gia cũng như mọi gia đình khác, có nhiều thử thách đe dọa Hạnh phúc gia đình như hiểu lầm nhau, đau khổ vì con bị lạc, vì con bị đe dọa giết chết, gia đình di tán, đời sống kinh tế bấp bênh. Nhưng nhờ những bí quyết nào mà Thánh Gia giữ được Hạnh phúc gia đình?

## 1) Bí quyết thứ nhất là vâng nghe Lời Chúa.



- Vì hiểu lầm Đức Mẹ, **Thánh Giuse** đã định tâm bỏ Bà cách kín đáo (Mt 1, 19). Nhưng sau khi biết được ý Chúa, qua sự báo mộng của thiên thần, Thánh Giuse làm như sứ thần dạy và đón vợ về nhà (Mt 1, 24). Nhiều gia đình khi có hiểu lầm, thường hành động theo ý riêng, hơn là tìm hiểu ý Chúa mà vâng theo – nên gia đình dễ bị tan rã.

- Khi con trẻ Giêsu bị Hêrôđê tìm cách sát hại, thiên thần báo mộng cho **Giuse**: Này ông, dậy đem Hai Nhi và Mẹ Người trốn sang Ai Cập. Thánh Giuse đã mau mắn vâng lệnh Chúa Truyền, giữa đêm khuya đem gia đình đi lánh nạn (Mt 2, 14). Ở giữa đất lạ quê người, Giuse là người công chính, phải tận lực lao động một cách lương thiện để nuôi sống gia đình – Trái lại một số gia đình nghèo túng, nghèo sinh tật túng làm liều – nghèo rồi bỏ Chúa bỏ đạo, thì càng nghèo thêm.

- Còn **Đức Mẹ**, chẳng những thưa vâng với Chúa trong ngày Truyền Tin, mà còn thưa vâng với Chúa trong các biến cố mà chúng ta gọi là bảy sự Thương khó Đức Mẹ.

- Còn **Chúa Giêsu** thì sao? Chẳng những Ngài vâng phục Cha Mẹ trần gian (Mt 2, 51) mà còn luôn vâng phục ý Cha trên trời: "Lương thực của Thầy là thi hành ý muốn của Đấng sai Thầy và hoàn tất chương trình của Người" (Ga 4, 34).

Mọi thành viên trong gia đình biết vâng nghe Lời Chúa là bí quyết số một để bảo vệ Hạnh phúc gia đình.

## 2) Bí quyết thứ hai là **Cha mẹ phải coi con cái là vốn quý nhất.**

Ý thức như vậy, Thánh Gia đã đem hết sức lực ra bảo vệ con – Khi có nguy cơ đe dọa mạng sống con, các Ngài đem con chạy trốn – Các Ngài sẵn sàng hy sinh tất cả: thời giờ, nhà cửa, công ăn việc làm để bảo vệ con – Khi lạc mất con, các Ngài bỏ ăn bỏ ngủ tìm kiếm con – Đức Mẹ luôn ở bên con, chia sẻ mọi vui buồn với con, đặc biệt Mẹ can đảm đứng bên Thập giá, hiệp thông đau khổ với con – Các Cha mẹ hãy coi con cái là vốn quý nhất để biết đầu tư tất cả cho con cái trở thành những người **tài năng** và **đạo đức**, có một đức tin trưởng thành.

## 3) Bí quyết thứ ba là **các con cái phải luôn hiếu thảo với Cha mẹ.**

Chiêm ngắm **Chúa Giêsu** là người con hiếu thảo, chẳng những Ngài hiếu thảo đối với Cha trên trời mà còn đối với Cha mẹ trần gian. Tin Mừng cho chúng ta biết: Người luôn vâng phục Cha Mẹ (Lc 2, 51). Để làm vui lòng Mẹ, Chúa Giêsu đã thực hiện phép lạ nước hóa thành rượu tại tiệc cưới Cana, mặc dù giờ của Con chưa tới – Cảm động hơn nữa, là đến giây phút cuối đời, khi bị treo trên Thập giá, Chúa Giêsu đã trở lại Mẹ yêu quý của mình cho Thánh Gioan chăm sóc (Ga 19, 26). Sau cùng, xin nhắc lại đoạn sách Thánh: *"Ai thờ **Cha** thì bù đắp lỗi lầm, Ai kính **Mẹ** thì tích trữ kho báu. Ai thờ cha thì sẽ được vui mừng vì con cái, khi cầu nguyện, họ sẽ được lắng nghe. Ai tôn vinh cha sẽ được trường thọ. Con ơi, hãy săn sóc Cha (Mẹ) con, Khi người đến tuổi già, bao lâu người còn sống, chớ làm người buồn tủi, người có lú*

*lẫn, con cũng phải thông cảm, chớ cậy mình sung sức mà khinh dể người. Vì lòng hiếu thảo đối với Cha (Mẹ) sẽ không bị quên lãng và sẽ đền bù tội lỗi cho con" (Sách Huấn ca 3, 3-14).*

#### **4) Thực trạng các gia đình hiện nay:**

Kinh tế phát triển, nhiều gia đình trở nên giàu có hơn. Nhưng cũng có không ít Cha mẹ lo làm ăn, bỏ bê con cái, nên con cái bỏ bê học hành, lao vào con đường ăn chơi, vướng vào tệ nạn xã hội, gây nhiều đau khổ cho gia đình và xã hội, nhiều gia đình tan nát, số vợ chồng ly dị tăng nhanh cách đáng sợ.

#### **5) Áp dụng thực hành:**

**A. Đối với Cha mẹ** – Trước hết, Cha mẹ phải coi con cái là vốn quý nhất Chúa ban, là Hạnh phúc của gia đình. Nên Cha mẹ, dù có bận làm ăn sinh sống, cũng phải quan tâm đến con cái nhiều hơn, để yêu thương, chăm sóc, dạy dỗ, uốn nắn con, ngay khi con còn thơ, hiểu biết, thông cảm với con, khi con đã trưởng thành – Cha mẹ nên nhớ: Dù có thành công trong xã hội, mà để con hư hỏng, vẫn là thất bại cả cuộc đời – Đặc biệt, Cha mẹ phải biết **bảo vệ con cái** khỏi sự sát hại của những bạo vương thời nay: ngày xưa, Hêrôđê giết hại con trẻ bằng gươm, ngày nay con cái chúng ta bị sát hại bằng game online, phim ảnh, sách báo xấu, bạn bè xấu, xì ke ma túy. Cha mẹ phải tìm mọi cách bảo vệ con cái mình, nếu cần phải gửi con đến nơi an toàn để chúng được sinh sống, ăn học và giữ được đức tin.

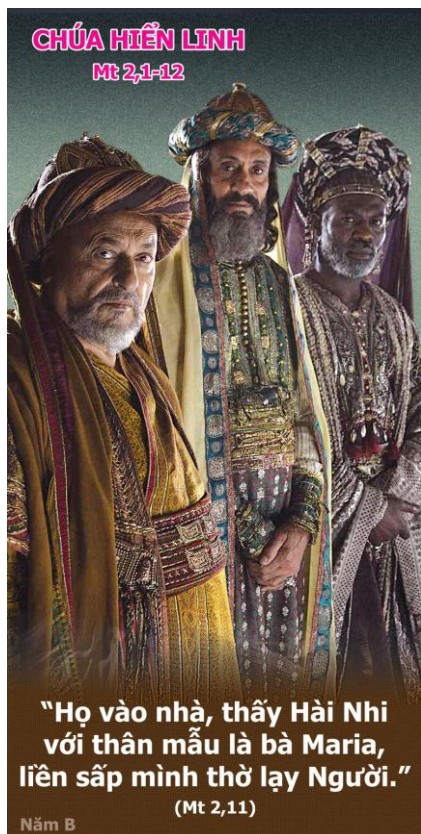
**B. Đối với con cái:** Các con phải luôn luôn biết ơn Cha mẹ, chịu khó học hành, rèn luyện nhân cách, tập luyện các nhân đức để trở thành người hữu ích cho gia đình, Giáo hội và xã hội.

#### **6) Kết luận**

Hãy xây dựng gia đình mình trên nền đá Lời Chúa, thì dù thử thách có lớn thế mấy cũng không làm sụp đổ gia đình được (Mt 7, 24-27). Ước gì trong các gia đình, Cha mẹ, vợ chồng, con cái biết siêng năng đọc Lời Chúa mỗi ngày và giúp nhau sống Lời Chúa trong cuộc sống – để gia đình mãi là một tổ ấm đầy hòa hợp, yêu thương và hạnh phúc.



## LỄ CHÚA HIỂN LINH, NĂM B



### 1. Ý nghĩa thật của ngôi sao lạ:

Nhiều người vẫn nghĩ rằng ngày xưa có một ngôi sao lạ xuất hiện trên vùng trời Phương Đông để dẫn đường các đạo sĩ. Sao đi trên trời, người đi dưới đất, và khi đến Bêlem thì ngôi sao dừng lại, chiếu một luồng ánh

sáng xuống đúng nơi mà Chúa Hài Đồng đang ở. Thế là các đạo sĩ vào nhà, quỳ xuống thờ lạy Đức Giêsu và dâng lễ vật cho Ngài.

Những người biết khoa học chút ít đều coi đây là chuyện hoang đường: làm sao bước chân con người có thể theo kịp tốc độ di chuyển của tinh tú!? Sự thật hay là hoang đường?

Xin thưa, đây là một cách viết, khai thác một hình ảnh để diễn đạt một chân lý. Theo cách viết của Thánh Matthêu, lý do thúc

dục các đạo sĩ lên đường là vì "Chúng tôi đã thấy ngôi sao của Ngài xuất hiện bên Phương Đông". Matthêu không hề viết là ngôi sao cùng sánh bước với các đạo sĩ trên khắp những đoạn đường từ Phương Đông đến Giêrusalem. Bởi đó họ phải đi tìm, và khi đến Giêrusalem họ phải hỏi người khác nữa. Câu trả lời giúp họ biết hướng để tiếp tục cuộc hành trình chính là một câu Sách Thánh. Mãi khi đến gần Bêlem thì Ngôi Sao mới xuất hiện lại để dẫn họ đến chỗ Hài Nhi đang ở.

Tóm lại, Ngôi Sao là một dấu chỉ thôi thúc lên đường. Nhưng cuộc hành trình đòi hỏi phải cố gắng, kiếm tìm, dò hỏi nhiều nơi, nhiều người, nhất là Sách Thánh. Và cuối cuộc hành trình, dấu chỉ lại rực sáng như để xác nhận rằng cuộc hành trình đã đạt đến điểm tới.

**2. Hành trình đức tin:** Hành trình của các đạo sĩ là hình ảnh minh họa cho hành trình của mọi kẻ tin:

a/ Hành trình khởi đầu bằng một điều gì đó lạ lùng khiến người ta chú ý (Thí dụ ánh sao lạ đối với các đạo sĩ). Điều lạ lùng này mời



gọi người ta từ bỏ nếp sống đã quen để dẫn thân đi tìm một cái gì đó cao hơn, xa hơn, tốt đẹp hơn.

b/ Tiếp theo là những bước thăng trầm trong cuộc hành trình: có khi con đường rất bằng phẳng êm ái, có khi lại quanh co gồ ghề, có lúc ánh sao sáng tỏ trên bầu trời, có lúc nó vụt biến mất.

c/ Nhưng miễn là người ta không nản lòng mà cứ kiên trì dẫn bước thì cuối cùng người ta sẽ gặp được Chúa.

Đó là cuộc hành trình của kẻ chưa có đức tin tìm đến với Chúa, mà cũng là cuộc hành trình của kẻ đã tin rồi nhưng muốn đến với Chúa một cách gần gũi thân tình hơn.

**3. Lên đường:** Có những người tìm kiếm như các đạo sĩ, lên đường như Abraham. Cũng có những người ngồi một chỗ như Hêrôđê. Muốn biết ư? Ông đã có các chuyên viên. Muốn tiêu diệt đối phương ư? Ông có cả ngàn quân lính dưới quyền. Thiên Chúa hướng dẫn những ai muốn tìm Người cách lạ lùng. Người trốn thoát khỏi những kẻ muốn tìm bắt. Người không hung hãn chống lại những kẻ muốn huỷ diệt Người. Người tự xóa mình đi và biến mất.

Người ở đâu, Đức Giêsu ẩn dấu của thời đại? Trong làng quê heo hút nào, trong gia đình nghèo khó nào có ánh sáng Thiên Chúa mời ta nhận ra Người? "Ta đói các người đã cho Ta ăn... Thực, Ta

bảo các người: mỗi lần các người làm cho một trong những kẻ bé nhỏ nhất là anh em Ta đây, là các người làm cho chính Ta" (Mt 25, 35-40). Cả chúng ta nữa, chúng ta cũng có lời kinh thánh: Ta đã không bị cám dỗ dùng lời Kinh Thánh để át giọng kẻ quấy rày ư? Đức Giêsu đâu để cho ta đền bù. Nếu ta muốn nắm lấy Người để được an tâm, Người sẽ thoát khỏi tầm tay ta. Nếu ta chấp nhận lên đường tìm kiếm Người, ta sẽ như các đạo sĩ, được đầy tràn niềm vui và tìm thấy Người (...) Đọc kỹ Kinh Thánh thôi chưa đủ, còn phải để Kinh Thánh gợi hứng cho đời ta, để ta đem ra thực hành, để ta đặt mình dưới sự điều khiển của Kinh Thánh. Các luật sĩ và các thầy thượng tế biết lời sấm lảm chửi. Nhưng họ chỉ biết trưng dẫn thôi... Hêrôđê thì dùng Kinh Thánh để tìm cách giết Hài nhi... Còn các đạo sĩ, bản thân chẳng biết Kinh Thánh, chỉ được Hêrôđê chỉ dẫn, đã lên đường tìm kiếm Đức Giêsu và họ đã gặp Người...

Lễ Hiển Linh là lễ Chúa tỏ mình cho dân ngoại, nhắc chúng ta đến việc truyền giáo.

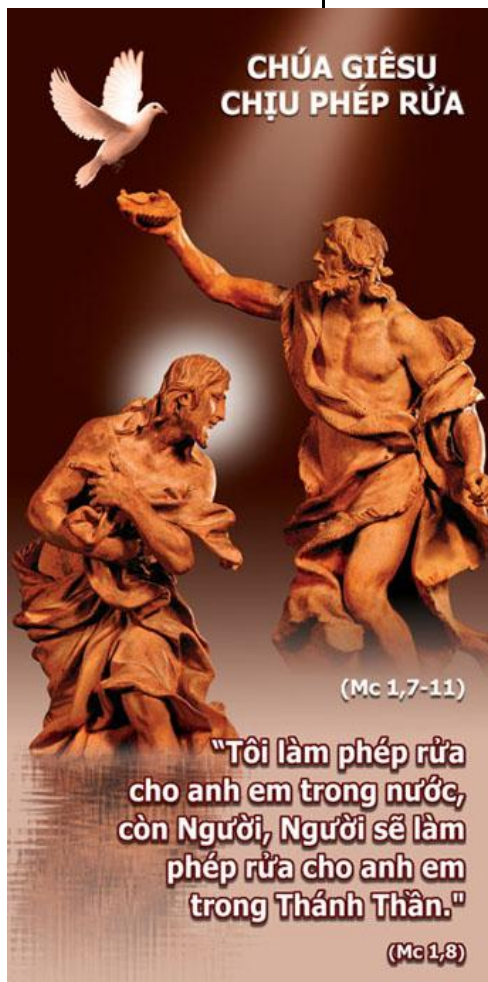
Chúng ta đừng chỉ lo gìn giữ ngọn nến của ngày chịu phép rửa tội, nhưng hãy can đảm thắp sáng những ngọn nến còn trong bóng tối lấm lặc và tội lỗi, để thế giới này luôn đi trong ánh sáng chân thật của Chúa.



## LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA, NĂM B

Đức Giêsu làm gì mà khiến Chúa Cha hài lòng? Lúc đó Đức Giêsu đang chịu phép rửa bởi tay Gioan Tẩy giả trong dòng sông Giođan. Mà phép rửa của Gioan là một nghi thức dành cho người tội lỗi để bày tỏ lòng sám hối. Đức Giêsu không cần phải bày tỏ lòng sám hối bởi vì Ngài không có tội. Vậy mà Ngài chịu phép rửa như một tội nhân. Ngài làm như thế là theo ý muốn của Chúa Cha. Một người con không thể làm gì cho cha mình hài lòng bằng làm theo ý Cha và đúng y như ý Cha muốn. Tóm lại Chúa Cha hài lòng vì thấy Đức Giêsu làm theo ý mình, mặc dù làm như thế thì Đức Giêsu phải hạ mình.

Nhờ thông phần với Đức Giêsu, tôi cũng được nhận làm "con" của Chúa Cha. Nếu tôi



muốn cho Cha hài lòng, tôi cũng phải luôn làm theo ý Cha, và tôi phải hạ mình sống khiêm tốn.

### Tác động của Chúa Thánh Thần

Trong biến cố chịu phép rửa, Đức Giêsu đã được Chúa Thánh Thần lấy hình chim bồ câu ngự xuống trên mình, và được tấn phong làm Đấng Messia.

Trong chuyện hồng thủy ngày xưa, chim bồ câu là hình ảnh tiên báo cảnh thái bình.

Hôm nay Chúa Thánh Thần lấy hình chim bồ câu ngự xuống trên Đức Giêsu cũng cho biết Ngài là Đấng cứu thế mang lại thái bình cho loài người.

Tác động của Chúa Thánh Thần ngày nay cũng thế: bình an, dịu dàng, chữa lành, ban sự sống mới...

### Thời điểm quyết định trong đời

Nhiều người đã thay đổi hẳn cuộc đời vì một thời điểm quyết định. Thời điểm đó giống như

lúc ta đi đến một ngã tư và phải chọn một trong 4 hướng để tiến tới.

Đó là thời điểm mà tâm trí ta được soi sáng đặc biệt. Nếu ta đáp lại thì đời ta sẽ vươn lên, đồng thời kéo theo nhiều người khác cũng vươn lên. Nhưng nếu ta bỏ qua thì cơ may có thể không bao giờ trở lại.

Thời điểm ấy có thể đến một cách đột ngột. Như trường hợp của Matt Talbot, một người nghiện rượu, ngày nào cũng say bí tỉ. Một hôm anh đứng trước quán rượu chìa tay xin tiền những người qua lại mà anh nghĩ là bạn bè thân thuộc. Nhưng mọi người đều đi qua, chẳng ai cho anh một xu. Trong giây phút ấy, giống như những vảy cá trong mắt anh bỗng rơi xuống, anh chợt nhận thức rằng mình đang phá hỏng đời mình. Thế là anh quyết định bỏ rượu và cố gắng nhờ ơn Chúa để trở thành một vị thánh.

Thời điểm ấy cũng có thể đến từ từ. Như trường hợp của Mẹ Têrêxa. Mẹ đang làm việc trong một trường nội trú của những nữ sinh con nhà khá giả ở Calcutta. Nhưng lòng mẹ luôn ray rứt vì thường nhìn thấy những người nghèo nằm vất vưởng trên những hè phố. Thế là một hôm, Mẹ quyết định đi

phục vụ những người nghèo ấy. Từ đó trở đi, tên "Mẹ Têrêxa Calcutta" trở thành điển hình cho việc hiến thân phục vụ những kẻ bị bỏ rơi.

Bài Tin Mừng hôm nay cũng thuật lại thời điểm quyết định của cuộc đời Đức Giêsu, đó là khi Ngài lãnh nhận phép Thanh tẩy. Trước đó Ngài sống một cuộc sống tương đối bình lặng của một người thợ mộc làng Nadarét. Nhưng khi nhận phép rửa, Ngài đã nghe một tiếng nói từ trời cao, gọi Ngài làm một việc khác quan trọng hơn. Từ đó trở đi Ngài giã từ nếp sống cũ, bắt đầu cuộc sống mới chuyên lo rao giảng Tin Mừng và cứu chữa mọi người.

Tất cả chúng ta cũng đều lãnh nhận Phép Rửa. Đó phải là thời điểm quyết định của cuộc đời chúng ta, bởi vì khi lãnh nhận phép rửa là chúng ta lãnh nhận một cuộc sống mới, trong Phép Rửa chúng ta trở thành môn đệ Đức Giêsu, chúng ta được mời gọi chiến đấu chống lại sự dữ và yêu thương anh em mình. Tuy nhiên vì khi đó chúng ta chưa ý thức đủ nên cuộc đời chúng ta không đổi thay được gì mấy.

Hôm nay chúng ta hãy ý thức lại thời điểm quan trọng ấy để thay đổi cuộc đời, sống đúng theo ơn gọi của người Kitô hữu.



## CHÚA NHẬT II THƯỜNG NIÊN, NĂM B

### Một cuộc gặp gỡ đây ý nghĩa

Trong đời của chúng ta có rất nhiều cuộc gặp gỡ.

Có những cuộc gặp gỡ chẳng có ý nghĩa bao nhiêu và sớm rơi vào quên lãng. Đó là gặp gỡ hời hợt bề ngoài. Ta có thể nói chuyện với một người nào đó hàng giờ, có khi hàng năm nhưng vẫn thấy chưa thể cởi mở hết tấm lòng. Ta có thể sống chung một tập thể với một người nào đó nhiều năm trời nhưng không bao giờ hiểu được người đó.

Có những cuộc gặp gỡ mà sau khi chia tay, chúng ta cảm thấy mình còn nghèo nàn hơn trước.

Nhưng cũng có những cuộc gặp gỡ rất nhiều ý nghĩa, làm cho chúng ta giàu hơn, và có khi làm thay đổi hẳn cuộc đời chúng ta. Bạn có thể gặp một người nào đó chỉ một lần liền cảm thấy gắn bó với người đó.



Với người đó, bạn có thể cởi mở hết tấm lòng.

Khi tình bạn nảy sinh giữa ta với một người nào đó, ta không cảm thấy rõ ràng đời mình đã đổi thay, nhưng ta nhận thức được rằng đời mình đã có một cái gì đó khác trước, ta có thể yêu thương và chăm sóc người đó một cách dễ dàng không cần cố gắng.

Đừng nghĩ rằng hễ cứ sống với nhau lâu dài và

kiên trì chiều chuộng nhau thì sẽ có tình yêu. Theo Kahlil Gibran, *"Tình yêu là con đẻ của một sự thu hút vô hình. Nếu sự thu hút này không nảy sinh trong một giây phút thì nó sẽ chẳng bao giờ nảy sinh cho dù trải qua nhiều năm và thậm chí nhiều thế hệ"*.

Có những cuộc gặp gỡ rất tình cờ nhưng lại khiến người ta gắn bó với nhau suốt đời. Nhiều cặp vợ chồng đã kể về lần đầu tiên họ gặp nhau với những chi

tiết mà suốt đời họ không thể nào quên.

Những điều nói trên giúp chúng ta hiểu được tầm quan trọng của cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa Đức Giêsu và 3 môn đệ sau này sẽ trở thành tông đồ của Ngài: Anrê, Gioan và Phêrô. Rõ ràng đây là một cuộc gặp gỡ tuyệt vời, bởi vì rất nhiều năm sau, khi Gioan viết Tin Mừng, ông vẫn còn nhớ chính xác thời giờ lúc đó: "Lúc đó vào khoảng giờ thứ mười" (nghĩa là khoảng 4 giờ chiều).

Vừa khi gặp Đức Giêsu, họ đã bị Ngài thu hút. Tuy nhiên Ngài không hối thúc, Ngài để họ thông thả muốn tìm hiểu Ngài bao lâu tùy ý: "Hãy đến mà xem". Họ đã đến và đã xem. Họ thấy Ngài thân thiện, niềm nở, nồng ấm. Họ biết mình đã gặp được một con người tuyệt vời, và thế là một tình nghĩa gắn bó được phát sinh.

Khi ở với Ngài, họ cảm thấy hoàn toàn bình an thoải mái. Qua tiếp xúc với Ngài, họ còn khám phá chính bản thân họ. Thấy cung cách của Ngài, họ cảm mến và thấy rằng mình cũng phải cố gắng sống theo cung cách ấy.

Có một khác biệt vô cùng to lớn giữa uy quyền và ảnh

hưởng. Những người hành quyền trên chúng ta thì muốn chế ngự chúng ta, biến chúng ta thành nô lệ họ hoặc một bản sao của họ. Trái lại, những người có ảnh hưởng trên chúng ta thực ra không có ý gò ép chúng ta, thay đổi chúng ta hay khuôn đúc chúng ta thành người giống như họ. Họ ban cho chúng ta một không gian mà trong đó chúng ta có thể tìm gặp chính mình và sống theo cách thức của mình. Đức Giêsu không hành quyền trên các môn đệ. Nhưng Ngài có ảnh hưởng sâu đậm trên họ. Cuộc gặp gỡ hôm ấy đã biến đổi hẳn cuộc đời của Gioan, Anrê và Phêrô.

Chúng ta không thể gặp gỡ Đức Giêsu trong xác thể, nhưng chúng ta có thể gặp gỡ Ngài một cách thiêng liêng trong đức tin như gặp một người Bạn, một người Anh và một Đấng cứu tinh.

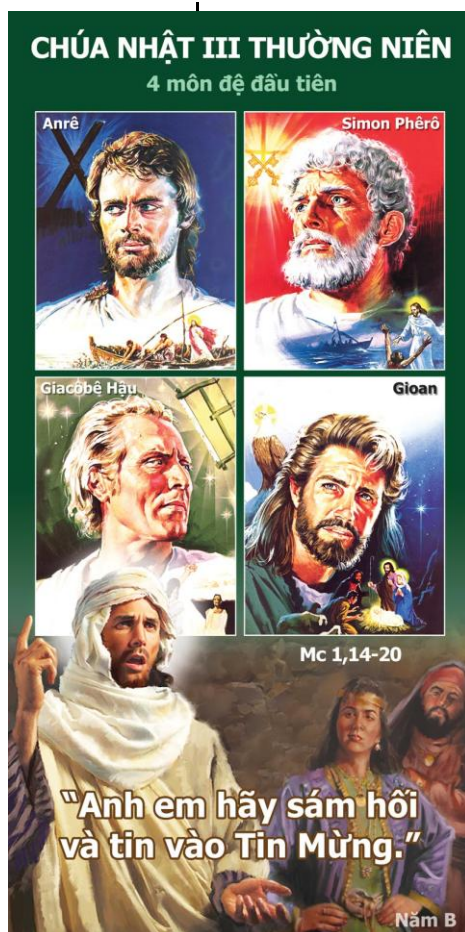
Ngày nay Đức Giêsu vẫn còn đi qua và luôn sẵn sàng đón tiếp những ai tìm gặp Ngài. Tuy nhiên Ngài không bao giờ ép buộc ai phải sống như Ngài. Đối với những ai có thiện chí muốn biết Ngài nhiều hơn, Ngài nói như đã nói với Gioan và Anrê "Hãy đến mà xem". (Viết theo Flor McCarthy)

## CHÚA NHẬT III THƯỜNG NIÊN, NĂM B

### Tiếng Chúa kêu gọi

Phụng vụ hôm nay có một chủ đề chính, đó là "Tiếng Chúa kêu gọi". Người ta thường hiểu "tiếng Chúa kêu gọi" theo nghĩa hẹp, đó là Chúa gọi một người nào đó từ bỏ thế gian đi tu làm việc tông đồ cho Chúa trong cương vị của một Linh mục, hay một Tu sĩ. Hiểu rộng thêm một chút thì "Tiếng Chúa kêu gọi" cũng có thể là ý Chúa có liên quan đến cuộc sống của mình, hoặc là đi tu, hoặc có gia đình. Nhưng hiểu như thế vẫn còn hẹp nghĩa lắm. Không phải là Chúa chỉ gọi chúng ta đi tu hoặc có gia đình, mà tiếng Chúa còn vang lên kêu gọi chúng ta rất nhiều lần trong cuộc đời.

Mặc dù Chúa vô hình nhưng Chúa vẫn nói chuyện với chúng ta bằng nhiều cách thức khác nhau: Thời Cựu Ước Chúa nói với loài người qua trung gian các ngôn sứ. Trong 33 năm Đức Giêsu sống ở trần gian, Chúa trực tiếp nói chuyện với loài



người bằng miệng bằng lưỡi, như Chúa đã kêu gọi 4 tông đồ trong bài Tin Mừng hôm nay. Còn ngày nay, Chúa vẫn nói, vẫn gọi chúng ta bằng nhiều cách thức:

. Có khi là trong một lần chúng ta sốt sắng cầu nguyện.

. Có khi trong lúc ta đọc một đoạn Tin Mừng, nghe một bài giảng.

. Và rất nhiều khi Chúa nói với ta qua những biến cố cuộc đời, nhất là những biến cố buồn, như bệnh tật, thất bại, khổ sở, không được vừa ý.

Chúa vẫn còn nói, còn gọi. Nhưng có người thì nghe, có người thì không nghe; có người làm theo, có người bỏ qua.

Và khi chúng ta đã được nghe tiếng Chúa, đã được biết Chúa muốn mình phải làm gì, thì chúng ta hãy lập tức không chần chừ đáp lại và làm theo tiếng Chúa kêu gọi, như gương

4 tông đồ trong bài Tin Mừng hôm nay.

### "Hãy sám hối"

Đức Giêsu bắt đầu sứ vụ bằng lời kêu gọi "Hãy sám hối". Lời này được gửi đến ai? Dĩ nhiên là gửi đến những người tội lỗi trước tiên. Nhưng cũng gửi đến tất cả mọi người nữa, kể cả những người tốt lành.

Nhìn lại cuộc đời Đức Giêsu, chúng ta thấy Ngài gặp rắc rối với người tội lỗi thì ít nhưng với người tốt lành thì nhiều hơn. Tại sao vậy? Thưa vì kêu gọi người tội lỗi sám hối thì dễ, vì họ biết mình tội lỗi; còn kêu người tốt lành sám hối thì rất khó, bởi họ không thấy có gì cần sám hối. Cũng như bảo một người bệnh đi bác sĩ thì dễ hơn bảo một người nghĩ rằng mình không có bệnh.

Bởi thế, để đáp lại lời kêu gọi sám hối thì trước hết ta phải thấy không hài lòng với chính mình và kể đó phải mong muốn cho mình được tốt hơn. Phải ý thức có một cái gì đó sai lạc hoặc ít ra là còn thiếu. Cảm nghiệm sám hối bắt đầu với sự nhận biết rằng mình chưa là điều mình phải là.

Tiếp đến, sám hối còn đòi phải có can đảm: can đảm không tự lừa dối mình nữa, và

can đảm đối diện với thực tại phũ phàng của bản thân mình. Can đảm chấp nhận tội lỗi của mình và can đảm thay đổi. Sự can đảm này rất cần thiết, bởi vì con người thường thích đi trên những đường xưa lối cũ, con người thường đã lún sâu trong những thói quen đã ăn sâu, cho nên thay đổi rất là khó.

Có người cũng thấy một tương lai tốt lành hơn nhưng không thể thay đổi chính mình để đi đến tương lai đó, bởi vì con đường phía trước thì dài và tiến bộ thì rất chậm chạp khó khăn. Đó là lý do tại sao nhiều người thà tiếp tục sống như cũ.

Có người xem sám hối là một việc cực nhọc, tiêu cực và buồn thảm, bởi vì họ nghĩ rằng sám hối chỉ là cảm thấy mình tội lỗi và cố gắng làm việc đền tội. Thực ra sám hối là việc rất tích cực: đành rằng một mặt phải ý thức mình tội lỗi, nhưng mặt khác người sám hối cũng ý thức mình có khả năng làm điều tốt. Như thế, sám hối là có một cái nhìn mới, tiến bước theo một hướng mới, đặt cho đời mình những mục tiêu mới. Nếu hiểu được như thế thì sám hối trở thành một sức mạnh khuyến khích và luôn dẫn chúng ta tới niềm vui. (Viết theo Flor McCarthy)

**HỌC HỎI LINH ĐẠO**

**Bài 33**

**Tìm Hiểu Thông Điệp**  
***Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót***

(Tiếp theo)

**Lm. G. Tạ Huy Hoàng**

**Dẫn vào**

“Thư Mục Tử Mùa Vọng và Mùa Giáng Sinh 2014” (số 4) của Đức cha Phaolô Bùi Văn Đọc, Tổng Giám mục TGP. Sài Gòn-TP. Hồ Chí Minh có đoạn viết như sau:

... lúc nào cũng ước ao những điều cao thượng, âm thầm hướng về Thiên Chúa là Cội Nguồn, là Quê Hương đích thực. Sự hoà hượng thuộc về bản chất của con người. Mùa vọng là mùa Giáo hội khơi dậy lòng yêu mến Quê Hương đích thực của người kitô hữu. Hướng về Quê Trời, yêu mến “Quê Hương Ba Ngôi”, không phải là lãng quên các giá trị trần thế. Trái lại, nghĩa vụ của mọi người kitô hữu là biến đổi thế giới, thay đổi trần gian này, chuẩn bị cho “*Trời mới Đất mới*” (2Pr 3,13) nơi Thiên Chúa ngự trị: “*Này đây Ta đổi mới mọi sự*” (Kh 21,5).

Hưởng ứng tinh thần nêu trên, nhiều giáo xứ đã thực hiện những sáng kiến mục vụ với những chuyên đề, những buổi thuyết trình, những ngày tĩnh huấn... với cảm thức rằng: “Chính Thiên Chúa đổi mới tất cả, Thần Khí Tác Tạo của Chúa canh tân bộ mặt trái đất! Hãy cộng tác với Thần Khí, đổi mới mọi sự, dọn đường cho Ngôi Hai Thiên Chúa Nhập Thể làm người và ở giữa chúng ta”.<sup>1</sup> Hơn nữa, với tinh thần cổ vũ cho công cuộc “Tân Phúc âm hóa đời sống giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến” của năm 2015 này,<sup>2</sup> việc tái khám phá và nghiệm ra lòng Chúa thương xót mạnh hơn tội lỗi là điều rất hữu ích và khẩn thiết. Khẩn thiết vì đây là nhu cầu rất hữu ích cho mọi đời sống: đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn. Hữu ích vì đây là nhu cầu tối khẩn thiết cho mọi đời sống: đời sống giáo xứ cũng như các cộng đoàn sống đời thánh hiến.

**Năm lần sử dụng từ *mercy***

### 1. APV VII 13,18

- *In this sacrament each person can experience **mercy** in a unique way, that is, the love which is more powerful than sin. (VII 13,18)*
- *Dans ce sacrement, tout homme peut expérimenter de manière unique la **miséricorde**, c'est-à-dire l'amour qui est plus fort que le péché. (VII 13,18)*
- Trong bí tích này, mỗi người có thể nghiệm thấy **lòng thương xót** theo một cách thức riêng nhất, nghĩa là nghiệm ra tình thương mạnh hơn tội lỗi. (VII 13,18)

### 2. APV VII 13,20

- *It is precisely because sin exists in the world, which "God so loved...that he gave his only Son,"<sup>3</sup> that God, who "is love,"<sup>4</sup> cannot reveal Himself otherwise than as **mercy**. (VII 13,20)*
- *Parce que le péché existe dans ce monde que "Dieu a tant aimé qu'il a donné son Fils unique"<sup>5</sup>, Dieu qui "est amour"<sup>6</sup> ne peut se révéler autrement que comme **miséricorde**. (VII 13,20)*
- Chính vì tội lỗi có trong thế gian, một thế gian được "Thiên Chúa quá yêu... đến nỗi đã ban Người Con Một của Ngài",<sup>7</sup> mà Thiên Chúa, Đấng "là tình yêu"<sup>8</sup> không thể tự mạc khải chính mình cách nào khác hơn là **lòng thương xót**. (VII 13,20)

### 3. APV VII 13,22

- ***Mercy** in itself, as a perfection of the infinite God, is also infinite. (VII 13,22)*
- *La **miséricorde**, en tant que perfection du Dieu infini, est elle-même infinie. (VII 13,22)*
- Vì là sự hoàn hảo của Thiên Chúa vô cùng, **lòng Chúa thương xót** tự thân cũng là vô tận. (VII 13,22)

### 4. APV VII 13,27

- *Therefore, the Church professes and proclaims conversion. Conversion to God always consists in discovering His **mercy**, that is, in discovering that love which is patient and kind<sup>9</sup> as only the Creator and Father can be; the love to which the "God and Father*

*of our Lord Jesus Christ”<sup>10</sup> is faithful to the uttermost consequences in the history of His covenant with man; even to the cross and to the death and resurrection of the Son. (VII 13,27)*

- *C’est pourquoi l’Eglise annonce la conversion et y appelle. La conversion à Dieu consiste toujours dans la découverte de sa **miséricorde**, c’est-à-dire de cet amour patient et doux<sup>11</sup> comme l’est Dieu Créateur et Père: l’amour, auquel “le Dieu et Père de Notre Seigneur Jésus-Christ”<sup>12</sup> est fidèle jusqu’à ses conséquences extrêmes dans l’histoire de l’alliance avec l’homme, jusqu’à la croix, à la mort et à la résurrection de son Fils. (VII 13, 27)*
- Quả vậy, Giáo hội tuyên dạy và kêu gọi sự hoán cải. Sự trở lại với Chúa luôn luôn hệ tại việc khám phá được **lòng thương xót** của Ngài, nghĩa là khám phá ra tình thương nhẫn nại và nhân từ<sup>13</sup> mà chỉ có Đấng Tạo Thành, chỉ có Đấng là Chúa Cha mới có; là thứ tình thương mà “Thiên Chúa là Thân Phụ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta”<sup>14</sup> mãi thành tín đến độ đón nhận những hậu quả cùng cực trong lịch sử ký kết giao ước với con người; tín thành mãi cho đến thập tự giá, đến cái chết và sự sống lại của Người Con. (VII 13, 27)

## 5. APV VII 13,28

- *Conversion to God is always the fruit of the rediscovery of this Father, who is rich in **mercy**. (VII 13,28)*
- *La conversion à Dieu est toujours le fruit du retour au Père riche en **miséricorde**. (VII 13,28)*
- Việc hoán cải trở lại với Chúa luôn luôn là kết quả của sự tái khám phá ra Chúa Cha là Đấng giàu **lòng thương xót**. (VII 13,28)

## Để kết

Tóm lại, để dọn đường cho Ngôi Hai Thiên Chúa Nhập Thể làm người và ở giữa chúng ta, chúng ta cần và “... mỗi người có thể nghiệm thấy lòng thương xót theo một cách thức riêng nhất, nghĩa là nghiệm ra tình thương mạnh hơn tội lỗi. (VII 13,18)”. Bởi lẽ,

“Chính vì tội lỗi có trong thế gian, một thế gian được “Thiên Chúa quá yêu... đến nỗi đã ban Người Con Một của Ngài”,<sup>15</sup> mà Thiên Chúa, Đấng “là tình yêu”<sup>16</sup> không thể tự mặc khải chính mình cách nào khác hơn là lòng thương xót. (VII 13, 20).

Nghĩa là, “Vì là sự hoàn hảo của Thiên Chúa vô cùng, lòng Chúa thương xót tự thân cũng là vô tận. (VII 13, 22)”; “Quả vậy, Giáo hội tuyên dạy và kêu gọi sự hoán cải. Sự trở lại với Chúa luôn luôn hệ tại việc khám phá được lòng thương xót của Ngài, nghĩa là khám phá ra tình thương nhân nhin và nhân từ<sup>17</sup> mà chỉ có Đấng Tạo Thành, chỉ có Đấng là Chúa Cha mới có; là thứ tình thương mà “Thiên Chúa là Thân Phụ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta”<sup>18</sup> mãi thành tín đến độ đón nhận những hậu quả cùng cực trong lịch sử ký kết giao ước với con người; tín thành mãi cho đến thập tự giá, đến cái chết và sự sống lại của Người Con. (VII 13, 27)”. Bởi điều thú vị còn là: “Việc hoán cải trở lại với Chúa luôn luôn là kết quả của sự tái khám phá ra Chúa Cha là Đấng giàu lòng thương xót. (VII 13, 28)”.

-----  
<sup>1</sup> Bùi Văn Đọc, *Thư Mục tử Mùa Vọng và Mùa Giáng Sinh 2014*, số 4.

<sup>2</sup> X. Hội đồng Giám mục Việt Nam, *Thư chung gửi cộng đồng dân Chúa “Hội thánh Công giáo tại Việt Nam và công cuộc Tân Phúc-âm-hóa”*, 2013, số 4.

<sup>3</sup> *Jn 3:16.*

<sup>4</sup> *1 Jn 4:8.*

<sup>5</sup> *Jn 3,16.*

<sup>6</sup> *Jn 4,8.*

<sup>7</sup> *Ga 3,16.*

<sup>8</sup> *Ga 4,8.*

<sup>9</sup> *Cf. 1 Cor 13:4.*

<sup>10</sup> *2Cor 1:3.*

<sup>11</sup> *Cf. 1Co 13,4.*

<sup>12</sup> *2Co 1,3.*

<sup>13</sup> *1Cr 13,4.*

<sup>14</sup> *2Cr 1,3.*

<sup>15</sup> *Ga 3,16.*

<sup>16</sup> *1Ga 4,8.*

<sup>17</sup> *1Cr 13,4.*

<sup>18</sup> *2Cr 1,3.*



## BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

# NGƯỜI MẪU-TÀI TỬ ĐANG NỔI TIẾNG NHẤT BỔNG TRỞ THÀNH NỮ TU

Trâm Hương Thơ

**Người mẫu đẹp nổi tiếng, đang trong thời kỳ sự nghiệp hưng thịnh nhất bỗng nhiên theo tiếng gọi trong tâm hồn để trở thành một nữ tu bình dị.**



Người bên trái là nữ tu Olalla Oliveros

Đang đứng ở phía trên cùng của sự nghiệp hưng thịnh của cô, một người mẫu Tây Ban Nha xinh đẹp đã cho đi tất cả để trở thành một nữ tu.

Cô Olalla Oliveros, một photo Model đang làm người mẫu trên đài truyền hình thể thao Tây Ban Nha, và đồng thời cô cũng là một nữ diễn viên điện ảnh đã từ bỏ sự nghiệp của mình và theo tiếng gọi quyết định trở thành một nữ tu.

Từ tháng trước, cô Olalla Oliveros đã gia nhập Dòng thánh Michael.

Cô Olalla Oliveros không muốn nói về bản thân mình, nhưng cô miễn cưỡng cho biết: Cô đã trải qua một biến động rất lớn trong tâm hồn "như một trận động đất" từ kinh nghiệm của một chuyến viếng thăm viếng Đức Mẹ Fatima. Từ tiếng gọi này mà cô quyết định rũ bỏ hình ảnh của mình để trở thành một nữ tu. Đây là một điều mà trước đây cô tưởng là hoàn toàn vô lý nhưng nay đã trở nên hiện thực.

Cuối cùng, cô nhận ra rằng hình ảnh trong tâm trí cô là một ƠN GỌI. "Chúa đã chọn không bao giờ sai.

"Ngài gọi trong hồn tôi, hãy theo Ngài! và tôi không thể từ chối,"  
-Oliveros nói.

-Bây giờ tôi chỉ muốn trở thành một nữ tu bình thường.

Nguồn: Vietcatholic News

# Tân Phúc Âm hóa đời sống cộng đoàn

**Lm. Giuse Đỗ Văn Thụy**

HỘI THỪA SAI VIỆT NAM

*Kỳ 5*

## **4. Biết chấp nhận những người bạn cũng như kẻ thù**

Những trở ngại cũng như sự thu hút giữa những nhân cách khác biệt là điều tự nhiên. Chúng có thể hình thành do thiếu trưởng thành tình cảm hoặc do tổng thể những yếu tố của thời thơ ấu mà chúng ta không kiểm soát nổi. Vấn đề không phải là chúng ta phủ nhận nó.

Nếu chúng ta để cho mình bị những phản ứng tình cảm chi phối, thì chẳng bao lâu những nhóm cục bộ sẽ nhanh chóng hình thành trong cộng đoàn. Cộng đoàn sẽ không còn nữa, nhưng là tập hợp những người tự khép chính mình và tách khỏi những người khác. Khi bước chân vào một vài cộng đoàn, bạn có thể nhanh chóng nhận ra những căng thẳng và đấu tranh ngầm ngấm đang diễn ra. Người ta không nhìn nhau diện đối diện nhưng đi ngang qua nhau trong những hành lang giống như những con tàu trong đêm. Một cộng đoàn thực sự chỉ có được khi đa số những thành viên ý thức và quyết định phá vỡ những rào cản này, cũng như thoát khỏi tình trạng bè phái, để bắt tay với kẻ thù.

Đây là một hành trình lâu dài. Cộng đoàn được xây dựng không chỉ trong một ngày. Thật ra, cộng đoàn không bao giờ có thể hoàn tất. Nó có thể đang hướng tới một tình yêu cao cả hơn hoặc là đang thoái lui dần.

Kẻ thù làm cho chúng ta sợ hãi. Chúng ta không còn khả năng để lắng nghe tiếng kêu cứu và đáp ứng những nhu cầu của họ. Tính hung hăng hay sự thống trị của họ làm chúng ta ngọt ngào. Chúng ta chạy trốn khỏi họ - hay ước muốn họ hãy biến đi.

Thật ra, chúng ta phải luôn ý thức về những yếu đuối, sự thiếu trưởng thành và nghèo nàn nội tâm của mình. Có thể là chúng ta đã từ chối để đối diện với điều này. Chúng ta chỉ trích những lỗi lầm của người khác, nhưng thường thì những lỗi lầm ấy cũng là của chính mình mà chúng ta không dám thừa nhận. Những người hay

phê bình người khác, chỉ trích cộng đoàn và tìm kiếm mẩu người lý tưởng, thường phủ nhận những thiếu sót và yếu đuối của mình. Họ không dám nhìn nhận những bất mãn ngấm ngấm và những vết thương của lòng họ. Sứ điệp của Đức Giêsu nói rất rõ:

*"Nhưng Thầy nói điều này với anh em là những người đang lắng nghe Thầy đây: Hãy yêu kẻ thù và làm ơn cho những người ghét anh em, hãy chúc lành cho những người nguyện rửa anh em và cầu nguyện cho những người vu khống cho anh em. Ai vả anh má bên này thì hãy giơ cả má bên kia nữa. Ai đoạt áo ngoài của anh thì cũng đừng cản nó lấy áo trong" (Lc 6, 27-29). "Nếu các con yêu kẻ thương yêu mình thì có gì là ân với nghĩa? Ngay cả người tội lỗi cũng yêu thương kẻ yêu thương họ" (Lc 6,32).<sup>1</sup>*

## 5. Phải phá đổ những rào cản

Những người bạn giả dối là những con người chúng ta chỉ nhìn thấy những phẩm chất tốt. Họ tỏ ra có phẩm chất sống động và gây cho ta cảm giác rằng họ tốt. Họ giúp chúng ta nhận ra chính mình, và chúng ta thấy họ như một tác nhân kích thích. Vì thế, chúng ta quý mến họ. Trái lại, kẻ thù chỉ đem đến những cảm xúc mà chúng ta không muốn nhìn nhận chúng: hung hăng, tị hiềm, sợ hãi, lệ thuộc giả tạo, và ganh ghét - đó là cả một thế giới tối tăm bên trong chúng ta.

Bao lâu chúng ta còn phủ nhận chúng ta là một sự hòa trộn giữa ánh sáng và bóng tối, giữa những phẩm chất tích cực và tiêu cực, giữa tình yêu và lòng thù ghét, giữa lòng vị tha và tính ích kỷ, giữa sự trưởng thành và sự ấu trĩ, thì bấy lâu chúng ta sẽ vẫn tiếp tục chia cắt thế giới thành kẻ thù - những người đối nghịch - và bè bạn - những người tốt. Chúng ta tiếp tục dựng lên những rào cản bên trong, chung quanh mình cùng với những thành kiến.

Một khi chúng ta có thể chấp nhận những yếu đuối và thiếu sót của bản thân, đồng thời nhìn nhận những khả năng để tiến tới sự tự do nội tâm và tình yêu đích thực hơn, thì chúng ta mới có thể chấp nhận được những yếu đuối và thiếu sót của những người khác, những người cũng đang tìm đến với tự do để yêu thương; chúng ta có thể đối diện với tất cả những người nam và người nữ

<sup>1</sup> Jean Vaier, *sđđ* trg.21-22



bằng sự trung thực và lòng yêu mến. Tất cả chúng ta đều mỏng dòn và dễ chết. Nhưng chúng ta có niềm hy vọng, nhờ đó chúng ta có thể phát triển.<sup>2</sup>

## 6. Chấp nhận sự yếu đuối của mình

Bất kỳ một cộng đoàn nào cũng đều được hình thành bởi những con người có cả mặt tốt lẫn mặt xấu, nhưng dám chấp nhận và tha thứ cho nhau. Sự khiêm tốn và tin tưởng là nền tảng của đời sống cộng đoàn hơn là sự hoàn thiện và dưng hiến. Đó cũng không phải là một sự chấp nhận buông xuôi, vô vọng. Điều quan trọng ở đây là chúng ta dám chấp nhận sự thật, không ảo tưởng.

Một cách nào đó mọi người chúng ta phải lệ thuộc lẫn nhau. Tình yêu làm cho chúng ta yếu đuối và dễ bị tổn thương, bởi vì nó phá đổ những rào cản và áo giáp an toàn mà chúng ta đã bao bọc chung quanh mình. Yêu thương chính là để cho người khác đến với chúng ta và có lòng thương cảm để đến với họ. Chất keo nối kết sự hiệp nhất chính là sự phụ thuộc lẫn nhau.

Didier chia sẻ trong một cuộc họp cộng đoàn: “Cộng đoàn được xây dựng như một ngôi nhà, với tất cả những loại vật liệu khác nhau. Xi măng liên kết các viên gạch với nhau. Và xi măng thì được làm từ cát và vôi, là những thứ mỏng manh, chỉ cần một cơn gió thổi là chúng biến đi trong một đám mây bụi. Chất keo nối kết chúng ta trong cộng đoàn chính là phần yếu đuối nhất và nhỏ nhất của chúng ta”.<sup>3</sup>

## 7. Tin tưởng nhau.

Niềm tin tưởng nơi nhau được khai sinh mỗi ngày trong cộng đoàn nhờ việc chúng ta có thể tha thứ và chấp nhận những yếu đuối, nghèo nàn của nhau. Nhưng niềm tin này không dễ có ngay trong một lúc. Đó là lý do tại sao chúng ta phải cần thời gian để xây dựng một cộng đoàn thực sự. Khi gia nhập cộng đoàn, người ta luôn muốn thể hiện một hình ảnh nào đó về mình sao cho phù hợp với những gì người khác mong muốn. Dần dần, họ khám phá rằng những người khác yêu mến họ như họ là và tin tưởng nơi họ. Nhưng niềm tin tưởng này phải được trải nghiệm và phải lớn lên.

---

<sup>2</sup> Jean Vanier, *sđd* trg.,22

<sup>3</sup> Jean Vanier, *sđd* tr.36

Những đôi uyên ương mới cưới có thể rất yêu thương nhau. Nhưng có lẽ tình yêu ban đầu ấy mới chỉ là một thứ tình cảm bên ngoài và cần phải được khám phá qua thời gian. Với những đôi vợ chồng đã sống với nhau nhiều năm, tình yêu của họ sẽ sâu đậm hơn; họ đã cùng nhau trải qua những thăng trầm của cuộc sống và biết rằng người bạn đời của mình sẽ trung thành cho đến chết. Họ tin là không ai có thể chia cắt được sự hiệp nhất của họ.

Tiến trình cũng sẽ diễn ra như thế trong các cộng đoàn của chúng ta. Chính qua những đau khổ và căng thẳng, những trải nghiệm và thử thách niềm tin mà chúng ta có thể lớn lên trong sự tin tưởng lẫn nhau. Trong một cộng đoàn, các thành viên có tin tưởng vào nhau, thì đó mới thực sự là một cộng đoàn vững bền. Vì thế, cộng đoàn không đơn thuần là một nhóm người cùng chung sống và yêu thương nhau, nhưng còn là dòng chảy của sự sống: một trái tim, một tâm hồn, một tinh thần. Cộng đoàn gồm những con người yêu thương nhau tha thiết và đang cùng nhau hướng tới một niềm hy vọng. Chính điều này mang đến một bầu khí đặc biệt của niềm vui và của sự đón nhận, là những yếu tố làm nên căn tính của một cộng đoàn đích thực.

*"Nếu quả thật sự liên kết với Đức Kitô đem lại cho chúng ta một niềm an ủi, nếu tình bác ái khích lệ chúng ta, nếu chúng ta được hiệp thông trong Thần Khí, nếu chúng ta sống chân tình và biết cảm thương nhau, thì xin anh em hãy làm cho niềm vui của tôi được trọn vẹn, là hãy có cùng một cảm nghĩ, cùng một lòng mến, cùng một tâm hồn, cùng một ý hướng như nhau" (Pl 2, 1-2).*

*"Các tín hữu thời bấy giờ đông đảo, mà chỉ có một lòng một ý. Không một ai coi bất cứ cái gì mình có là của riêng, nhưng đối với họ, mọi sự đều là của chung" (Cv4, 32).*

Bầu khí của niềm vui này có được là nhờ tất cả chúng ta đều cảm thấy được tự do để trở thành chính mình trong một ý nghĩa sâu xa nhất. Chúng ta không cần phải đóng kịch, giả vờ như thể mình tốt hơn người khác, hoặc tỏ ra tiến bộ để được người khác yêu mến. Chúng ta khám phá ra rằng mình được yêu mến vì chính chúng ta là như thế, chứ không do chúng ta khôn ngoan và khéo léo.

Khi bắt đầu dẹp bỏ những trở ngại và nỗi sợ hãi ngăn cản chúng ta là chính mình, thì chúng ta sẽ trở nên giản dị hơn. Sự giản dị là



chính chúng ta. Chúng ta biết rằng mình được chấp nhận với những phẩm chất, những yếu đuối và trên hết là chính chúng ta. Tôi ngày càng nhận ra khó khăn lớn nhất là chúng ta thiếu tự tin. Chúng ta cảm thấy dường như là mình không đáng được yêu, và nếu để người khác biết rõ về mình, thì sợ rằng họ sẽ loại trừ chúng ta. Chúng ta sợ hãi những bóng tối trong bản thân mình; chúng ta sợ phải đối diện với những vấn đề tình cảm hay giới tính; chúng ta sợ mình không có khả năng để yêu mến thực sự. Niềm vui biến thành nỗi buồn, cả hai đều không diễn tả được bản chất thực sự của chúng ta. Làm sao chúng ta có thể tin được rằng mình có thể được yêu thương trong khi chúng ta có đầy những giới hạn và yếu kém, và làm sao chúng ta để có thể tin được rằng mình cũng có khả năng để yêu thương người khác?

Đời sống cộng đoàn tăng trưởng là một huyền nhiệm. Anh chị em chính là món quà Thiên Chúa trao ban cho chúng ta. Khi biết rằng Thiên Chúa và người khác luôn tin tưởng chúng ta, thì chúng ta sẽ dễ dàng để tin vào bản thân mình, và tin tưởng người khác.

Sống cộng đoàn là khám phá và yêu mến một huyền nhiệm độc nhất vô nhị, đó là làm thế nào để chúng ta có thể được tự do, không sống theo ý muốn của người khác, hay một hình ảnh nào đó về chính mình; và chúng ta cũng trở nên tự do để khám phá căn tính của người khác nữa.<sup>4</sup>

## **CHIA BUỒN**

**Được tin cụ bà MARIA LÂM THỊ LÀI, thân mẫu của anh Đa Minh Phan Xuân An, Trưởng Ban chấp hành CĐ LCTX hạt Hóc Môn được Chúa gọi về lúc 23g30, ngày 21/11/2014.**

**Ban chấp hành CĐ LCTX TGP Sài Gòn thành kính phân ưu cùng anh và gia đình. Xin Chúa sớm đón cụ Maria vào Nước Trời.**

<sup>4</sup> Jean Vanier, *sđd* trg.27-29

## **TIN TỨC- SINH HOẠT**

### **THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 1/2015 CỦA TGP VÀ CÁC GIÁO HẠT**

Kính mời Quý Ông Bà, Anh Chị Em tham dự thánh lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

#### **TỔNG GIÁO PHẬN**

**NHÀ THỜ TÂN ĐỊNH** (289 Hai Bà Trưng P.8, Q.3): Lúc 15 giờ các ngày thứ sáu hàng tuần:

- Ngày 02/01: Chủ Tế: **LM Giuse Nguyễn Phát Tài, Gx Tân Thông, hạt Củ Chi, GP Phú Cường.**
- Ngày 09/01: Chủ Tế: **LM Giacôbê Phạm Văn Phượng, OP.**
- Ngày 16/01: Chủ Tế: **LM Dòng Thánh Thể.**
- Ngày 23/01: Chủ Tế: **LM Giuse Phạm Văn Bình, Gx T. Antôn, hạt Sài Gòn Chợ Quán.**
- Ngày 30/01: Chủ Tế: **LM Gioan Nguyễn Đức Hùng, CMC.**

#### **CÁC GIÁO HẠT**

- **HẠT GIA ĐỊNH:** Nhà thờ **Gx Thanh Đa** (801/67 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.26, Q. Bình Thạnh): Lúc 17g45, ngày 14/1 (thứ tư). Chủ tế: **LM Đa Minh Nguyễn Đình Tân, đồng tế: LM Giuse Phạm An Ninh và LM PX. Nguyễn Tuấn Anh.**

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ **Gx Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp** (38 Kỳ Đồng, P.9, Q.3): Lúc 15g, ngày 02/1 (thứ sáu đầu tháng). Chủ tế: **LM Tôma A. Phạm Phú Lộc.**

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ **Tân Hương** (162 Tân Hương, P.Tân Quý, Q.Tân Phú): Lúc 15 giờ, ngày 06/1 (thứ ba đầu tháng). Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ.**

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà thờ **Gx Hợp An** (41/1 Phạm Văn Chiêu, P.13, Q.Gò Vấp): Lúc 15g00, ngày 01/1 (thứ năm đầu tháng). Chủ tế: **LM Gioan Baotixita Nguyễn Ngọc Tân.**

- **HẠT HỒC MÔN:** Nhà thờ **Gx Bùi Môn** (4/2 ấp Tân Tiến, Xuân Thới Đông, Hóc Môn). Lúc 15g00, ngày 03/1/2015 (thứ bảy đầu tháng). Chủ tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**

Trước các thánh lễ có lần chuỗi Mân Côi và chuỗi Thương Xót.

## **DANH SÁCH ÂN NHÂN GIÚP PHÁT TRIỂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN THÁNG 11/2014**

<b>HẠT XÓM MỚI</b>	<b>GIÁO XỨ</b>
1. L/h Giuse NGUYỄN HUY HƯƠNG	Bắc Dũng
2. L/h Rôsa NGUYỄN THỊ TOAN	Bắc Dũng
3. L/h Đa Minh NGUYỄN VĂN ĐÀM	Thạch Đà
4. L/h Giuse NGUYỄN THÀNH TOÁN	Thạch Đà
5. L/h Maria CHU THỊ XUÂN	Thạch Đà
6. L/h Maria CHU THỊ MẶN	Thạch Đà
7. L/h Alphongxô TRẦN VĂN KÍNH	Thạch Đà
8. Giuse VŨ VĂN CHƯƠNG	USA
<b>HẠT THỦ THIÊM</b>	<b>GIÁO XỨ</b>
1. L/h Giuse NGUYỄN TUYẾN	Tân Lập
2. L/h Maria NGUYỄN THỊ MƯỜI	Tân Lập
3. L/h Maria BUI THỊ MIỀN	Tân Lập
<b>HẠT TÂN SƠN NHÌ</b>	<b>GIÁO XỨ</b>
1. L/h BÀ LÂM MUỐI (tôn giáo bạn)	Tân Hương
<b>ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP BÁC ÁI MÙA VỌNG</b>	
1. CĐ LCTX HẠT TÂN ĐỊNH: 1.000.000\$	
2. Chị Maria NGUYỄN THỊ TRUNG 1.000.000\$	CĐ LCTX GX Thạch Đà-Xóm Mới
3. Chị Maria NGUYỄN THỊ DIỄM THÚY 100USD+200.000\$VN	CĐ LCTX GX Hợp An-Xóm Mới

Ban Chấp Hành Cộng Đoàn LCTX TGP xin chân thành cảm ơn Quý Ân Nhân. Nguyên xin Thiên Chúa bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Ân Nhân.



## CỘNG ĐOÀN LCTX HẠT GIA ĐỊNH THỰC THI BÁC ÁI TẠI GIÁO ĐIỂM THÁC THƯỢNG

Sáng ngày 25/8/2014, Cha linh hướng và Ban chấp hành Cộng đoàn LCTX hạt Gia Định họp và thống nhất, mùa Vọng 2014 sẽ đến thăm và giúp đỡ giáo xứ Định Quán, cụ thể là giáo điểm Thác Thượng.

Cha chánh xứ Đa Minh Nguyễn Văn Lâm đón chúng tôi tại nhà thờ GX Định Quán. Sau khi Cha giới thiệu đôi nét về đặc điểm và đời sống đức tin của giáo dân, tôi đại diện CĐ LCTX hạt Gia Định và các ân nhân trao tặng Cha một số hiện vật và hiện kim gồm: 46 triệu đồng, 50 cuốn lịch, 2 thùng bánh ngọt, 150 xâu chuối và 2 bao quần áo cũ...

Sau đó, Cha hướng dẫn đoàn vào thăm giáo điểm Thác Thượng. Xe phải vượt đoạn đường khoảng 5km mới tới được giáo điểm.



Xuống xe, ai nấy đều không tránh khỏi ngỡ ngàng, xót xa cho mảnh đất mà vào cuối tháng 9 năm 2014, gió bão đã ập vào làm đổ sập tất cả những gì ở trên đó. Những hàng cây gãy đổ, những tấm tôn hư hỏng nay đã được Cha

cho giáo dân chất gọn thành từng đống xếp cạnh bên nhà nguyện (đã bị sập). Theo lời Cha kể, nơi đây có hơn 50 gia đình có đạo, sống bằng nghề làm thuê, làm mướn, làm rẫy, hái cà phê. Nhà nào có một vài sào đất nhờ khai hoang thì trồng củ khoai, củ sắn, sống độ nhật qua ngày. Mặc dầu đời sống rất khó khăn, nhưng điều đặc biệt là niềm tin của họ thật vững chắc, cứ chiều tối, họ quây quần nơi nhà nguyện để đọc kinh xin ơn Chúa phù hộ, còn Cha thì những ngày lễ trọng đến đây dâng lễ và làm các phép bí tích. Từ hôm nhà nguyện bị sập, họ phải đến nhờ nhà dân để cầu nguyện.



Cha kể tiếp, tôi rất lo nên nhờ các ân nhân xa gần giúp được chút ít, như các anh chị thấy, nếu không lo xây dựng lại thì đất bỏ hoang sẽ bị mất, vì vậy, tôi tranh thủ lo làm móng, đổ nền... nhưng cũng

không xong, nhà nước yêu cầu ngưng chờ ý kiến cấp trên. Tôi trình đủ giấy tờ xin phép được dựng lại nơi nhà nguyện. Tôi tin tưởng việc của Chúa, tin thác vào quyền năng của Chúa, Chúa sẽ lo liệu.

Cộng đoàn chúng tôi đứng trên mảnh đất nhà nguyện cùng đọc kinh, xin phó thác mọi sự, cầu xin Chúa thương nhìn đến đoàn chiên nơi đây đang lo buồn vì không có nơi thờ phượng.

Cầu nguyện xong, đoàn được Cha hướng dẫn xuống thác tham quan. Chúng tôi sinh hoạt và ăn trưa tại đây.

Sau bữa cơm trưa, đoàn chia tay giáo điểm Thác Thượng bằng một bài ca tạm biệt. Hẹn ngày gặp lại để cùng thổi lên hơi ấm tình thương, mang tặng đến những người đang cần một chút ánh sáng của niềm tin và hy vọng.

**Thảo Lam**

**Tài liệu học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: [longthuonqxotgp@yahoo.com](mailto:longthuonqxotgp@yahoo.com)**

**Xin dùng chữ Unicode.**

# Tham dự Lễ Cung hiến THÀNH ĐƯỜNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT HÒA BÌNH

Maria Phạm Thị Thúy Lan



Nhận lời mời tham dự Lễ Khánh thành và Cung hiến nhà thờ Kính Lòng Chúa Thương Xót giáo xứ Hòa Bình, giáo phận Hưng Hóa của linh mục chánh xứ Giuse Nguyễn Trung Thoại, ngày 20/11/2014, Ban chấp hành Cộng đoàn LCTX TGP Sài Gòn gồm 5 thành viên khởi hành từ sân bay Tân Sơn Nhất lúc 6:00 sáng, đến hơn 9:00 mới tới sân bay Nội Bài, tiếp tục thêm 2 lần thay đổi phương tiện di chuyển là taxi và xe khách, chúng tôi đã có mặt tại Giáo xứ Hòa Bình, lúc đó khoảng 13h30.

Giáo xứ Hòa Bình có vị trí rất quan trọng, bởi đây là cửa ngõ và là điểm dừng chân của các

nhà truyền giáo vùng Tây Bắc. Nằm trên quốc lộ số 6, đường Hà Nội đi Hòa Bình – Sơn La- Điện Biên và Lai Châu, trải dài trên địa bàn 5 huyện: Kỳ Sơn, Cao Phong, Tân Lạc, Mai Châu, Đà Bắc và Thành Phố Hòa Bình.

Đến thăm GX Hòa Bình, không thể không nhắc đến lịch sử hình thành cũng như quá trình phát triển của giáo xứ (\*).

## **1. Giai đoạn này mầm:**

**Năm 1920:** Hạt giống Tin Mừng đầu tiên được gieo vào mảnh đất Hòa Bình, gồm một số giáo dân từ giáo xứ Hà Thao, huyện Phú Xuyên, Hà Nội lên lập ngư nghiệp trên Sông Đà và định cư tại đây.

## **2. Giai đoạn phát triển:**

**Năm 1925:** Cha cố Lượng, chính xứ Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nghe biết Hòa Bình có người Công giáo, ngài đã tới thăm. Sau đó Đức Giám mục Paul Raymond (*Phaolô Lộc*) động viên cha cố Lượng siêng năng thăm viếng và làm mục vụ cho bà con giáo dân, như một linh mục quản nhiệm.

**Năm 1930:** Đức Cha Lộc chính thức tới thăm viếng mục vụ giáo dân Hòa Bình và bổ nhiệm cha cố Điều quản nhiệm Hòa Bình.

## **3. Cuộc thương khó của giáo xứ từ năm 1945 đến 1954**

Sau 15 năm giáo xứ Hòa Bình nảy mầm và phát triển (1930 – 1945) hạt giống đức tin được nở rộ từ vài ba chục tín hữu nay đã lên tới bốn năm trăm. Nhưng tới năm 1945, cuộc chiến tranh Điện Biên Phủ bắt đầu, cũng là lúc giáo dân và các giáo họ phải lao đao thử thách về đức tin. Bởi tất cả các họ đạo và giáo dân đều nằm trong chiến sự dọc quốc lộ số 6. Vì thế, giáo dân người dân tộc Mường phải sơ tán vào các huyện vùng sâu: Kim Bội, Lạc Thủy; còn những giáo dân người Kinh thì trở về nguyên quán của mình.

## **4. Giai đoạn ngưng sinh hoạt cộng đoàn hoàn toàn từ năm 1945 đến năm 2002**

Do ảnh hưởng chiến tranh, nên giáo xứ Hòa Bình trong 56 năm không còn linh mục, không còn giáo dân, nhà thờ cũng xóa sổ, không còn sinh hoạt cộng đoàn.

Sau khi kết thúc chiến tranh Điện Biên Phủ 1954, những người miền xuôi lại bắt đầu tìm đến Hòa Bình để làm ăn sinh sống, chủ yếu là ngư nghiệp và buôn bán cùng với việc sống nghề đôi rừng. Mãi khoảng năm 1980, cha xứ Hoàng Xá Phaolô Nguyễn Khắc Hy đến Hòa Bình ban bí Tích Xức Dầu cho bệnh nhân. Còn tất cả bà con giáo dân, đều trở về quê của mình để lãnh nhận bí tích Hòa Giải và bí tích Thánh Thể trong Mùa Chay và Phục Sinh hằng năm. Bởi vì, Hòa Bình không còn linh mục coi sóc, không còn cơ sở tôn giáo, không còn sinh hoạt tôn giáo tập trung.

## 5. Hạt giống âm thầm phát triển và tái sinh từ năm 1993 đến năm 2002

Có thể nói, nhìn bề ngoài giáo xứ Hòa Bình như trắng tôn giáo, nhưng sự kỳ diệu và mạnh mẽ của Thánh Thần, hạt giống Tin Mừng được ủ trong các gia đình: Một số cụ cao niên vẫn âm thầm giữ đạo, vẫn về nguyên quán dự các ngày đại lễ và lãnh nhận các bí tích để chờ ngày tái sinh.

Khi thấy giáo xứ Hòa Bình có các Kitô hữu vẫn âm thầm sống đạo, cha Giám quản Phaolô Đình Tiến Cung đã bổ nhiệm cha Giuse Nguyễn Trung Thoại quản nhiệm giáo dân tại Hòa Bình, với mục đích: có linh mục để lo cho những người trong cơn hấp hối hoặc nhu cầu hôn phối cho những người trẻ.

Sau 9 năm nhận nhiệm vụ, cha Giuse đã mời gọi các tu sĩ thuộc Dòng Mến Thánh Giá Hưng Hóa và các chủng sinh đã học hết chương trình Triết học, Thần học tại Sài Gòn (*đang chờ đợi hợp thức hóa*) và đôi khi cả các tu sĩ Dòng Phaolô Hà Nội tham gia dạy giáo lý. Chính nhờ có người cộng tác trong việc giảng dạy giáo lý nên việc tái truyền giáo phát triển rất nhanh. Sau 9 năm tuy chưa được thừa nhận và chưa được dâng thánh lễ nhưng số tín hữu đã lên tới cả nghìn người. Đặc biệt phải kể tới sự nhiệt thành của quý cụ, ông bà anh chị đại diện giáo dân thường xuyên cộng tác, quan hệ với chính quyền đề nghị cho có thánh lễ và sinh hoạt tôn giáo cộng đồng.

- **Ngày 22 tháng 12 năm 2000:** Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Hòa Bình đã chấp nhận hai việc do cha giám quản Phaolô đề nghị:

1) Đồng ý cho linh mục Giuse Nguyễn Trung Thoại được vào tỉnh Hòa Bình hoạt động mục vụ cho bà con giáo dân theo nghị định của chính phủ (*chưa được dâng thánh lễ vì chưa có cơ sở tôn giáo*)

2) Ủy ban Tỉnh đồng ý cho bầu ban hành giáo với năm đại biểu (*ngày 28 tháng 6 năm 2000*).

- **Ngày 28 tháng 10 năm 2002:** UBND tỉnh Hòa Bình đồng ý cho cha Giuse được dâng thánh lễ đầu tiên sau 56 năm, vào dịp lễ các Thánh Nam Nữ Trên Trời (1/11/2002) do sự nhiệt thành của giáo dân và việc đề nghị của cha Giám quản Giuse Nguyễn Thái Hà.

- **Năm 2005:** Ủy ban tỉnh Hòa Bình đồng ý cho xây một nguyện đường trên thửa đất nhà ông Doanh tại Tổ 22 Phường Đồng Tiến. Đức Cha Antôn Vũ Huy Chương đã đến làm phép ngôi nhà thờ nhỏ này.

- **Năm 2007:** UBND tỉnh Hòa Bình đã đồng ý cấp cho giáo xứ Hòa Bình 10.000m<sup>2</sup> để xây dựng nhà thờ mới. Nhà thờ mới Kính Lòng Chúa Thương Xót được khởi công ngày 17 tháng 8 năm 2012 do Đức Cha Gioan Maria Vũ Tất và Đức Tổng Giám mục Leopoldo Girelli đặt viên đá đầu tiên. Nhưng sau 8 tháng đặt viên đá đầu tiên vẫn chưa tiến hành xây dựng. Ngày 1 tháng 4 năm 2013, ngôi thánh đường Kính Lòng Chúa Thương Xót mới chính thức được bắt đầu xây dựng.

Sau 18 tháng thi công, ngôi thánh đường có chiều dài 55m, rộng 18m, 2 tháp cao 44m, quảng trường rộng 6.500m<sup>2</sup> đã được hoàn thành và sẽ được cung hiến vào ngày 21 tháng 11 năm 2014. Đây là một phép lạ của Lòng Chúa Thương Xót.

Từ quốc lộ 6 nhìn lên, Linh tượng Lòng Chúa Thương Xót và ngôi thánh đường nổi bật trên nền trời xanh biếc, trông thật uy nghi, hùng dũng. Chúng tôi rất vinh dự khi được mời đến tham dự thánh lễ Khánh thành và Cung hiến thánh đường giáo xứ Hòa Bình, trung tâm hành hương Kính Lòng Chúa Thương Xót của giáo phận Hưng Hóa.

Theo cha Giuse Lê Đoàn Túc, linh hướng cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót giáo phận Hưng Hóa, Tượng Chúa Thương Xót được tạc rất sắc nét, cao hơn 3m nếu kể cả chân đế được đặt giữa sân nhà thờ, mục đích để bất kỳ ai đang đi dưới quốc lộ 6 đều nhận thấy Chúa của Lòng Thương Xót.

Khi đến giáo xứ Hòa Bình, chúng tôi được người đại diện trong hội đồng mục vụ đón tiếp, sắp xếp chỗ nghỉ tạm. Đến 15:00, vì trong và ngoài nhà thờ đang tất bật dọn dẹp vệ sinh và hoàn tất các công trình xây dựng, trang trí chuẩn bị cho thánh lễ ngày mai, chúng tôi không thể vào trong nhà thờ làm giờ kinh Lòng Thương Xót nên đã chọn bóng mát nơi bậc tam cấp dẫn lên nhà thờ trước tượng LCTX để đọc chuỗi Thương Xót.

Sau giờ kinh, chúng tôi đến chào cha Giuse Nguyễn Trung Thoại, được cha đón tiếp rất niềm nở, đoàn đã gửi tặng cha lịch 2015 của

CD LCTX TGP Sài Gòn, sách kinh và 2.000 cốc trà hạt để phát cho giáo dân. Cha cho biết vì có rất nhiều linh mục cùng đồng tế trong thánh lễ ngày mai nên những căn phòng tại giáo xứ được ưu tiên sắp xếp cho các cha nghỉ, các đoàn khác cũng như đoàn đại diện CD LCTX của TGP Sài Gòn thì được cha sắp xếp đến nhà nghỉ của giáo dân ở gần đó.

Theo chương trình ngày 20/11 của g/x Hòa Bình, lúc 19:00 có giờ kinh kính Lòng Chúa Thương Xót và sau đó là thánh lễ, nên đến 19h, nhà thờ đã tràn ngập giáo dân, lúc này tràng chuỗi Mân Côi được phát tận tay cho mọi người đến tham dự.

Sau lời giới thiệu của cha chánh xứ, anh G.M Bùi Tuấn Minh thay mặt CD LCTX TGP Sài Gòn chia sẻ về linh đạo, những ơn ích khi đọc chuỗi kinh Thương Xót, và dẫn kinh cho cộng đoàn Giáo xứ Hòa Bình. Khi thấy cộng đoàn quỳ gối dang tay nguyện chuỗi kinh rất sốt sắng, chúng tôi cảm nhận được rằng tất cả do hồng ân Thiên Chúa ban, Lòng Thương Xót của Ngài đang tuôn đổ xuống cho những người hết lòng tín thác vào Ngài. Tiếp theo là thánh lễ do cha Giuse Nguyễn Trung Thoại chủ tế.

Sáng ngày 21/12, trong cái lạnh se se của vùng cao, với áo ấm và khăn quàng cổ, sau khi điểm tâm xong, chúng tôi đến nhà thờ. Từ xa, đã thấy dòng xe cộ và đoàn người tập trung về thánh đường rất đông.

Ban tổ chức, tiếp tân, làm việc rất nhịp nhàng, chuyên nghiệp. Các phái đoàn cảm thấy rất hân hạnh khi được xưng tên và đi trên thảm đỏ dẫn đến trước cửa nhà thờ nơi có cha Chánh xứ và hội đồng giáo xứ đón tiếp.

8:00, Đức Tổng Giám Mục Leopoldo Girelli đến. Hơn cả sự mong ước, chúng tôi đã được bắt tay với Ngài.

Đúng 8g45, đoàn rước bắt đầu từ nhà xứ đến trước khuôn viên nhà thờ. Sau đó là thánh lễ. Đức Tổng Giám mục (ĐTGM) Leopoldo Girelli – đại diện Tòa Thánh không thường trú tại Việt Nam và Đức cha Gioan Maria Vũ Tất – Giám mục giáo phận Hưng Hóa, chủ tế Thánh lễ. Đồng tế có hơn 60 linh mục trong và ngoài giáo phận. Tham dự Thánh lễ còn có quý tu sĩ nam nữ, quý chủng sinh, đại diện của nhiều đoàn trong và ngoài giáo phận và đông đảo giáo dân từ khắp nơi.

Ngỏ lời trước Thánh lễ, Đức cha Gioan Maria Vũ Tất nói lên ý nghĩa của việc Khánh thành và Cung hiến nhà thờ nói chung và Khánh thành và Cung hiến thánh đường Lòng Chúa Thương Xót giáo xứ Hòa Bình cách riêng.

### **NGHI THỨC CUNG HIẾN NHÀ THỜ VÀ BÀN THỜ**

Gồm 5 phần:

1/Kinh cầu các thánh – 2/Lời nguyện cung hiến – 3/Xức dầu bàn thờ và tường nhà thờ - 4/Xông hương bàn thờ và nhà thờ – 5/Thắp sáng nhà thờ và bàn thờ.

Chia sẻ trong Thánh lễ, Đức Tổng Giám Mục Leopoldo Girelli nói: “Nhà thờ cũng là nơi Thánh mà chúng ta gặp gỡ Chúa Kitô, Đấng đã trao ban chính Ngài cho chúng ta trong bí tích Thánh Thể. Vì thế, anh chị em hãy siêng năng tham dự Thánh lễ thường ngày trong ngôi nhà thờ mới này, đó là một việc làm hết sức quan trọng. “Hơn nữa, ngôi Thánh đường được cung hiến dâng kính Lòng Thương Xót của Chúa, là nơi chúng ta nhận được Lòng Thương Xót vô biên của Thiên Chúa, Đấng luôn tha thứ mọi tội lỗi cho chúng ta”.

Ngài nhấn mạnh: “Ngôi thánh đường của anh chị em tọa lạc trên một ngọn đồi cao như một ngọn đèn báo hiệu **chiều rọi ánh sáng đức tin** cho tất cả mọi người xung quanh đây...”

Trước khi thánh lễ kết thúc, cha Giuse Nguyễn Trung Thoại thay mặt cộng đoàn dân Chúa GX Hòa Bình ngỏ lời cảm ơn đến ĐTGM Leopoldo Girelli, Đức cha giáo phận, Quý cha đồng tế và Quý khách.

Sau thánh lễ là bữa tiệc chung vui với Cộng đoàn Dân Chúa GX Hòa Bình.

Chúng tôi chia tay GX trong tâm tình tạ ơn Lòng Thương Xót của Chúa, vì Ngài đã làm những điều kỳ diệu cho GX Hòa Bình.

(Xin xem hình ở trang bìa)

-----  
(\* ) Phần lược sử GX Hòa Bình được lấy từ web giaophanhunghoa.org



## DIỄN ĐÀN

# NÉT VĂN HÓA NƠI CÁC XỨ ĐẠO CÔNG GIÁO LÀM PHONG PHÚ NỀN VĂN HÓA VIỆT NAM

**Inhaxiô Đặng Phúc Minh**

Để làm rõ vấn đề nét văn hoá nơi các xứ đạo Công Giáo làm phong phú nền văn hoá Việt Nam. Chúng ta tìm hiểu hai vấn đề:

*Khái quát đôi nét về văn hoá; một vài định nghĩa căn bản về văn hoá.*

*Các xứ đạo Công Giáo đã làm được gì để nền văn hoá Việt Nam phong phú?*

## **I) KHÁI QUÁT ĐÔI NÉT VỀ VĂN HÓA; MỘT VÀI ĐỊNH NGHĨA CĂN BẢN VỀ VĂN HÓA**

### **1) Khái quát đôi nét về văn hoá.**

Hai từ văn hoá đã có từ lâu đời và ở khắp mọi nơi trên thế giới. Người ta mặc nhiên thừa nhận mỗi quốc gia đều có một nền văn hoá riêng biệt. Việt Nam có nền văn hoá khác với Lào, Thái Lan, Campuchia... Dù đây là ba nước về mặt địa lý đứng bên nhau, có khá nhiều điểm tương đồng với nhau. Trung Quốc cổ đại đã coi văn hoá là phương thức giáo hoá con người "văn trị, giáo hoá". Mỗi nước trong một giai đoạn lịch sử lại có nền văn hoá khác nhau. Việt Nam có các thời kỳ văn hoá như: văn hoá thời đại đồ đá cũ; văn hoá thời đồ đá mới; văn hoá thời đại đồ đồng đá; văn hoá thời đại đồ đồng; văn hoá thời kỳ đồ sắt... Trong giai đoạn văn hoá thời kỳ đồ sắt lại bao gồm: văn hoá Đông Sơn; văn hoá Sa Huỳnh; văn hoá Đồng Nai; văn hoá Óc Eo. Ngày nay, có văn hoá du lịch, văn hoá ẩm thực, văn hoá trang phục, văn hoá kiến trúc, văn hoá giao thông, văn hoá ứng xử...

Nhiều nước phương tây như Pháp, Anh thì người ta dùng từ culture; người Nga dùng từ kылтыра; người Đức dùng từ kultur để

chỉ văn hoá. Những từ trên đều có chung nguồn gốc từ tiếng Latinh là *cultus animi* có nghĩa là “trồng trọt tinh thần”.

Như thế, văn hoá chiếm mọi lãnh vực hoạt động có giá trị trong đời sống tinh thần cũng như vật chất của con người.

Từ bao đời nay, văn hoá đã để lại bao cách nhìn nhận, quan điểm, tham luận, hội thảo, tranh luận khác nhau của con người. Xem ra những điều đó vẫn chưa có hồi kết! Tuy nhiên nhân loại cũng đã thống nhất với nhau về văn hoá qua một số định nghĩa...

## 2) Một vài định nghĩa căn bản về văn hoá.

Chính vì văn hoá quá phong phú, lại có những nhìn nhận khác nhau, nên đã nảy sinh ra biết bao định nghĩa về văn hoá. Năm 1952 hai nhà khoa học Mỹ là Alfred Kroeber và Clyde Kluckhohn đã thống kê có tới 164 định nghĩa về văn hoá (nguồn Wikipedia)

Xin giới thiệu ba định nghĩa có tính đại diện về văn hoá:

- Định nghĩa văn hoá theo Viện Ngôn Ngữ Học Việt Nam

*"Văn hoá là tổng thể nói chung những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử"*

- Định nghĩa văn hoá theo Unesco

Năm 2002 Unesco đã đưa ra định nghĩa về văn hoá như sau: *"Văn hoá nên được đề cập đến như một tập hợp của những đặc trưng về tâm hồn, vật chất, tri thức và xúc cảm của một xã hội hay một nhóm người trong xã hội và nó chứa đựng, ngoài văn học và nghệ thuật, cả cách sống, phương thức chung sống, hệ thống giá trị, truyền thống và đức tin"* (nguồn Wikipedia).

- Định nghĩa theo Công Đồng Vaticanô II

*"Văn hoá chỉ tất cả những gì con người có thể sử dụng để trau dồi và phát triển các năng khiếu đa diện của tâm hồn và thể xác; cố gắng chế ngự cả trái đất bằng tri thức và lao động; làm cho đời sống xã hội, đời sống gia đình cũng như đời sống chính trị trở thành nhân đạo hơn nhờ sự tiến bộ trong các tập tục và định chế; sau hết diễn tả, thông truyền trong các công trình của mình, những kinh nghiệm tinh thần và hoài bão lớn lao của thời đại, để giúp con người và toàn thể nhân loại tiến bộ hơn"* (Giáo Hội trong thế giới ngày nay, chương II, cổ vũ việc phát triển văn hoá, Vaticanô II)

## **CÁC XỨ ĐẠO CÔNG GIÁO ĐÃ LÀM ĐƯỢC GÌ ĐỂ NỀN VĂN HÓA VIỆT NAM PHONG PHÚ?**

### **1) Xứ đạo làm phong phú những giá trị văn hoá tinh thần:**

Đạo Công Giáo đã có mặt tại Việt Nam từ năm 1533, tính đến nay gần 5 thế kỷ.

Ngày nay, số người Việt Nam theo đạo Công Giáo đã có trên 7 triệu người thuộc 26 giáo phận, nơi hàng ngàn xứ đạo ở rải rác khắp nơi trên 63 tỉnh thành của Việt Nam.

Ta có thể nói, ngày nay nét văn hoá của đạo Công Giáo đang được thể hiện khá đầy đủ nơi các xứ đạo của Việt Nam, từ nông thôn đến thành thị; từ đồng bằng đến rừng núi cao nguyên; từ người Kinh đến người Thượng; từ người Mông đến người Nùng, từ người Dao đến người Thái. Gia đình giáo xứ được đoàn tụ hoá các giới, từ giới ấu nhi đến giới thiếu nhi; từ giới gia trưởng đến giới hiền mẫu... cùng với các phong trào và đoàn hội. Tất cả đều được học những nội dung phù hợp với lứa tuổi như lớp dự bị hôn nhân, lớp vào đời I vào đời II; "học sống làm con người và làm con Chúa"; lớp nhân bản... Nhờ đó ta thấy nơi giáo xứ ít ly dị, ít tệ nạn xã hội.

### **2) Văn hoá nơi xứ đạo làm cầu nối hai nền văn hoá Đông Tây**

Văn hoá Công Giáo, tuy có những giai đoạn thăng trầm đáng tiếc đã xảy ra trong quá khứ, nhưng ngày nay, văn hoá Công Giáo đã gắn bó với văn hoá Việt, hoà quyện với văn hoá Việt. Nó đã được Việt hoá một cách khẳng khít, làm phong phú nền văn hoá Việt Nam, tạo cầu nối làm bớt đi những dị biệt cố hữu giữa hai nền văn hoá Đông và Tây. Chính giới răn yêu thương là cội nguồn của những thành quả đó.

Trước năm 1533 người Việt mới biết cầu Trời khẩn Phật mỗi khi gặp những tai ương vạ gió để mong được ấm no hạnh phúc: "*Lạy Trời mưa xuống/ Lấy nước tôi uống/ Lấy ruộng tôi cấy/ Lấy đầy bát cơm/ Lấy rơm đun bếp/ lấy nếp nấu xôi...*" (Đồng dao). Từ khi đạo Công Giáo đến, người giáo dân được biết rõ ràng qua Thánh Kinh và lời diễn giải của các Nhà Truyền Giáo thì ông Trời đó chính là Thiên Chúa Ba Ngôi. Từ đó, văn hoá tín ngưỡng Việt có cơ duyên

vừa mở rộng, vừa đi tới cội nguồn của vũ trụ nhân sinh, tìm gặp được Đấng Vua vũ trụ muôn loài để tôn thờ Ngài và chỉ một mình Ngài, bớt đi bao mê tín dị đoan, lầm lạc đáng tiếc đã diễn ra trong quá khứ.

Ngoài ra, các nhà truyền giáo gặp bao khó khăn về chữ viết. Chữ Nôm, chữ Nho chỉ dành cho người có học thức. Chữ nào dành cho giới bình dân đây? Ngày đó Việt nam 100% là nông dân. Chính những thao thức đó đã giúp Cha cố Alexandre De Rhodes (1591-1660) “việt hoá” các mẫu tự Latinh thành chữ quốc ngữ trong cuốn tự điển Việt-Bồ-La. Một thứ chữ người bình dân nơi các giáo xứ chỉ cần ba tháng là đọc thông viết thạo. Đây quả là công trình văn hoá trọng đại bậc nhất của người Việt, nó làm phong phú cho nền văn hoá nước nhà biết bao!

### 3) Tiếng chuông nơi giáo đường.



Một điểm nữa là tiếng chuông chùa sáng chiều trầm buồn ngân toả khắp nơi như để cảnh tỉnh chúng sinh phải hồi tâm nhớ rằng “đời là bể khổ”, với 108 nỗi phiền não, đau khổ: sinh, lão, bệnh, tử... Vì thế cần phải diệt “tham sân si” tức là phải bỏ tham lam, bỏ tức giận ghen ghét, bỏ si mê say đắm, trở về với chính cõi lòng của mình để có an vui, có hạnh phúc. Trong khi đó tiếng chuông nhà thờ nơi các xứ đạo sáng chiều thánh thót ngân vang khắp nơi như hồi thúc mọi người mau hồi tâm, tỉnh thức. Tiếng chuông còn hồi thúc ta trỗi dậy và đi loan báo tin vui Ngôi Hai Thiên Chúa đã đến trần gian, Ngài đã chịu chết và sau ba ngày đã sống lại, và Ngài sẽ đến trần gian trong ngày tận thế. Tiếng chuông nơi xứ đạo hồi thúc mọi tín hữu mau đem vui mừng và hy vọng đó đến cho anh em ta.

Về mặt kiến trúc, hàng ngàn ngôi Thánh đường nơi các xứ đạo ở Việt nam với nét kiến trúc đa dạng, phong phú từ cổ kính đến hiện



đại đã làm phong phú nét kiến trúc của người Việt qua mấy thế kỷ qua như: Nhà thờ Sapa (Lào Cai 1895), nhà thờ Hà Nội (năm 1887), nhà thờ Phú Nhai (Nam Định 1866), nhà thờ đá Phát Diệm (Ninh Bình 1899), nhà thờ Đức Bà (TP. HCM 1865)... đã để lại dấu ấn đậm nét trong lòng du khách. Nơi mỗi giáo xứ, ta

còn gặp nét văn hoá độc đáo là các nghĩa trang. Gần như mỗi giáo xứ đều có một nghĩa trang, và cố gắng làm cho nghĩa trang đó ngày một văn minh hơn, bình đẳng hơn, xanh sạch đẹp hơn.

Tóm lại, tuy nét văn hoá nơi các xứ đạo đã có những đóng góp rất tích cực làm phong phú nền văn hoá Việt Nam nói trên, ta không thể kể hết, nhưng so với Giáo Hội thời sơ khai thì các giáo xứ còn cần cố gắng rất nhiều. Điều này đã được Đức Cha Giuse Trần Xuân Tiểu, Giám Mục giáo phận Long Xuyên nhắc nhở trong thư mục vụ tháng 9 năm 2010 "Một Hội Thánh Mẫu Nhiệm và Hiệp Thông vì Sứ Vụ". Ngài dẫn chứng năm 1960 giáo phận có 7,3% là người Công giáo; năm 2010 tỉ lệ đó giảm còn 6,9%. Vậy, việc Loan Báo Tin Mừng là cấp bách.

Theo Cha giáo Mt Hoàng Đình Ninh, Đại chủng viện Cần Thơ thì: "Giáo xứ phải là cộng đoàn niềm tin; cộng đoàn cầu nguyện; cộng đoàn bác ái yêu thương; và cộng đoàn Loan Báo Tin Mừng". Xét theo các tiêu chuẩn đó thì quả thực, các giáo xứ còn cần cố gắng nhiều hơn nữa. Có lẽ vì thế, mà HĐGM Việt Nam chọn năm 2015 là năm: "Tân Phúc Âm hoá đời sống giáo xứ và các cộng đoàn sống đời sống thánh hiến".

**Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com) để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.**

# Tôn giáo và Hòa bình

**TRÂM THIÊN THU**

Thời gian là vĩnh viễn, vô tận, nhưng lại có những “khoảng” thời gian, nghĩa là có khởi đầu và kết thúc: Thế kỷ, năm, tháng, tuần, ngày, giờ, phút, giây,... Những khoảng thời gian đó liên kết với nhau tạo nên sự vô tận.

Kết thúc “khoảng” năm cũ để khởi đầu “khoảng” năm mới. Ngày 1 tháng 1 Dương lịch là ngày lễ Thánh Mẫu Thiên Chúa, cũng là ngày Hòa Bình Thế Giới – ngày cầu xin Thiên Chúa ban hòa bình cho thế giới. Trong cuộc sống đời thường, con cái luôn cảm thấy an toàn khi có mẹ, càng an toàn hơn khi được ở bên mẹ. Có Mẹ Maria thì thật hạnh phúc, chúng ta cũng xin Đức Mẹ cầu thay nguyện giúp để thế giới có được nền hòa bình viên mãn.

Tại Fátima, vào các ngày 13 của các tháng, từ tháng 5 tới tháng 10 năm 1917, Đức Mẹ đã hiện ra với ba em chăn chiên (Lúcia dos Santos, Francisco Marto và Jacinta Marto) và căn dặn các em phải siêng năng lần hạt Mân Côi để cầu hòa bình cho thế giới, tất nhiên chúng ta cũng cần phải “canh tân đời sống” và “tôn sùng Đức Mẹ” nữa. Đó là bí quyết tâm linh mà Đức Mẹ đã “bật mí” cho nhân loại.

Có sống trong cảnh hòa bình thì con người mới cảm thấy an tâm và hưởng hạnh phúc. Chưa có hòa bình đích thực nên người ta vẫn khao khát hòa bình để có hạnh phúc thật. Vâng, sống ở đời ai cũng miệt mài đi tìm hạnh phúc – vì “mọi người sinh ra đều bình đẳng, Tạo Hóa đã ban cho họ những quyền tất yếu và bất khả xâm phạm, trong đó có quyền sống, quyền được tự do và mưu cầu hạnh phúc” (Tuyên ngôn Độc lập Hoa Kỳ, 4-7-1776). Có thể quan niệm về hạnh phúc khác nhau theo mỗi người, cấp độ và mục đích cũng khác nhau, nhưng chung quy vẫn là “sự thanh thản” của cuộc sống, cả về tinh thần và thể lý. Hòa bình xã hội rất cần thiết, nhưng hòa bình tâm hồn còn quan trọng hơn. Và loại hòa bình này chỉ có được ở nơi Thiên Chúa.

Quan niệm hạnh phúc đa dạng. Có người cho rằng hạnh phúc là quên mình, dẫn thân phục vụ, vì người nghèo, vì những người khổ cùng trong xã hội, với người đời thì đó là ngu xuẩn, điên rồ. Tuy nhiên, họ làm vậy để đạt được hạnh phúc đích thực trong chính Đức Giêsu Kitô: *"Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo. Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy thì sẽ tìm được mạng sống ấy. Vì nếu người ta được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống thì nào có lợi gì? Hoặc người ta*

*sẽ lấy gì mà đổi mạng sống mình?” (Mt 16:24-26).* Nhưng ngược lại, có người quan niệm hạnh phúc là ăn chơi xa láng, thậm chí là giết người để cướp của để giành lấy phần hạnh phúc cho mình, không cần biết người khác ra sao, miễn sao họ “thoải mái” sống là được!

Tuy nhiên, hạnh phúc thật không thể có ở thế gian này. Chắc chắn như vậy. Có quyền rồi cũng hết, có tiền rồi cũng hết,... có bất cứ cái gì rồi cũng hết, vì chúng ta chẳng có gì sở hữu vĩnh viễn, có chăng chỉ là quản lý chúng một khoảng thời gian nào đó thôi. Rõ ràng là ai chết cũng chẳng đem theo được gì ngoài đôi tay trắng, giống như lúc mình ra đời. Có lẽ vì thế mà càng ngày người ta càng cảm thấy trống rỗng, bất an, nên những người khôn ngoan cần có niềm tin để sống. Niềm tin đó không là thứ gì khác ngoài niềm tin tôn giáo, tức là người ta rất cần tôn giáo. Nhiều kẻ vô thần cũng biết tìm đến tôn giáo, vì họ không thấy gì bền vững nơi thế giới vật chất này.

Tôn giáo khả dĩ dẫn tới hòa bình. Tuy nhiên, chỉ có niềm tin tôn giáo mà thôi cũng chưa đủ để có được hòa bình, vì còn liên quan những thứ khác: Có niềm tin tôn giáo thì người ta mới có thể biết yêu thương đồng loại, có yêu thương nhau thì mới khả dĩ tha thứ cho nhau, nhờ đó mà mới có được nền hòa bình đích thực. Trước tiên là tu thân để có cái tâm an, nhờ đó mà lan tỏa sang những người xung quanh.

Theo ước tính, hiện nay trên thế giới có khoảng 500.000 tôn giáo đang tồn tại. Trong số hơn 7 tỉ người trên trái đất, có 85% là những người có niềm tin tôn giáo. Nhưng có nhiều ý kiến cho rằng các cuộc xung đột trong thế kỷ 21 này có thể là **sự xung đột giữa các tôn giáo**. Và thực tế này cũng đang mạnh nha!

Nhưng thật may, ngày 20-9-2014, lần đầu tiên một Hội nghị Thượng đỉnh Liên tôn vì Hòa bình Thế giới đã được tổ chức tại Seoul (Hàn quốc), tham dự có khoảng 1.500 vị lãnh đạo thuộc các tôn giáo trên thế giới. Quả thật, sự kiện này đáng quan tâm vì là sự kiện đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong quá trình hoạt động của các tôn giáo và lịch sử của một thế giới vì một nền hòa bình chân chính.

Ông Aleem Said Ahmad Basher (Philippines), thuộc Tổ chức Jamiatu Mindanao (Hồi giáo), cho biết: *"Bản thân chữ Islam [Hồi giáo] cũng bao hàm ý nghĩa hòa bình. Chúng tôi, những người Hồi giáo, **không bao giờ muốn chiến tranh**. Người Hồi giáo sẽ vận động hơn nữa cho hòa bình để mỗi người đều luôn thường trực trong đầu một suy nghĩ rằng **hòa bình là điều tốt**. Chẳng hạn như những tổ chức như Nhà nước Hồi giáo, họ đang mượn tôn giáo để thực hiện những âm mưu chính trị của mình. Hồi giáo phải ngăn chặn chủ nghĩa cực đoan đó".*

Thế nhưng trong chương trình phát thanh ngày 13-11-2014, Abu Bakr al-Baghdadi, lãnh tụ Nhà nước Hồi giáo (IS – Islamic State), đã thề rằng phe đảng của ông sẽ tiếp tục cuộc chiến và sẽ tấn công Rôma: "*Các tên lửa của thập tự quân sẽ không ngăn được chúng tôi tiến về Rôma*". Ông còn kêu gọi người Hồi giáo trên thế giới "làm cho cuộc thánh chiến bùng nổ như núi lửa ở khắp mọi nơi". Thông điệp này đưa ra nhằm chứng minh rằng ông vẫn còn sống. Mọi tôn giáo đều phát xuất từ Thiên Chúa, tức là phải thể hiện yêu thương, vì Thiên Chúa là tình yêu (1 Ga 4:8 và 16), tôn giáo không yêu thương thì chỉ là tôn giáo lệch lạc, tôn giáo của con người hoặc của ma quỷ!

Tuy nhiên, chính Thầy Chí Thánh Giêsu đã hứa với Giáo hoàng tiên khởi Simon Phêrô: "*Anh là Phêrô, nghĩa là Tảng Đá, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực tử thần sẽ không thắng nổi*" (Mt 16:18). Ngài hứa gì thì luôn chắc chắn, như vậy chúng ta chẳng có gì lo sợ. Quyền lực tử thần còn chưa làm được gì, nói chi quyền lực thế gian này!

Ông Man Hee Lee (Hàn quốc), chủ tịch Tổ chức Vận động Hòa bình (HWPL – Heavenly Culture, World Peace, Restoration of Light), đã khuyến nghị: "*Đừng tiếp tục chạy theo ngăn ngừa xung đột tại một khu vực nhất định. Chúng ta phải **giải quyết tận gốc rễ** của mọi cuộc xung đột trên toàn cầu. Chúng tôi kêu gọi lãnh đạo các quốc gia hãy đi đến một thỏa thuận thiết lập **luật pháp quốc tế** nhằm **cấm phát động chiến tranh** dưới bất kỳ hình thức nào*".

Sau 3 ngày nhóm họp, hội nghị đã kết thúc với việc ký kết một hiệp ước thống nhất giữa các tôn giáo nhằm thúc đẩy hòa bình thế giới, đặc biệt là **bài trừ các cuộc chiến tranh mang danh nghĩa tôn giáo**. Đây là "điểm son" đáng lưu tâm và duy trì.

Bản hiệp định đã được ký kết bởi 12 nhà lãnh đạo tôn giáo đại diện cho Công giáo, Phật giáo, Hồi giáo (cả dòng Shiite và Sunni), Do Thái giáo, Ấn Độ giáo, cùng một số giáo phái khác như Đạo Jaina (Ấn Độ), Đạo Sikh (Ấn Độ), Đạo Candomblé (Phi châu), Anh giáo, Bái Hỏa giáo (Iran, thờ thần lửa), và Đạo Baha'is.

Lễ ký kết được chứng kiến bởi khoảng 600 nhà lãnh đạo của các tôn giáo khác. Cùng với việc ký kết hiệp định này, các tôn giáo cũng được yêu cầu cùng tiến tới thiết lập bộ phận thường trực cho sự hợp tác liên tôn. Hiện nay đã có 2 văn phòng được thành lập tại Philippines và Bosnia.

TGM Malkhaz Songulashvili, Giáo hội Tbilisi (Gruzia), cho biết: "*Đã khá nhiều lần trong lịch sử, tôn giáo bị lợi dụng để gây chia rẽ con người. Vì vậy, rất cần thiết để làm cho các tôn giáo xích lại gần nhau, cùng hợp*



*tác, cùng ngăn chặn các cám dỗ về hệ giá trị của riêng mình, thực sự hành động vì mục đích của người dân chứ không phục một số mưu toan chính trị nào đó”.*

Sau lễ ký kết, hơn 200.000 người đã đổ về quảng trường Hòa bình thế giới tại Thủ đô Seoul để tham gia cuộc diễn hành vì hòa bình. Cũng tại đây, dịp Olympic Seoul năm 1988 đã phát đi bản “Tuyên Ngôn Hòa Bình”, kêu gọi liên kết Đông Tây giữa chiến tranh lạnh. Một lần nữa, Seoul khẳng định rằng **khát vọng hòa bình không bao giờ ngủ yên**.

Hòa bình phải phát xuất từ trái tim yêu thương của mỗi con người: *“Tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ”*. Mỗi người phải thành tâm thay đổi thì mới mong thế giới thay đổi. Cái chung là tổng hòa của những cái riêng. Khởi đầu từ cái riêng để có thể trở thành cái chung.

Chắc hẳn chúng ta còn nhớ thi sĩ Bùi Giáng (1936-1998), một con người điên loạn mà lại tinh táo, lang thang khắp Saigon với phong cách rất “bụi”, chẳng qua là ông có nhiều “chất” nghệ-sĩ-tính, ông đọc nhiều quá, ông suy nghĩ nhiều quá, ông cao vời quá, cho nên thực tế cuộc sống và người đời không theo kịp (dù có thể cảm thông một chút). Vì vậy, ông thường xuyên tìm cách “bay bổng” để vượt lên khỏi cái tầm thường của cuộc đời này, ông như người đi tìm một thế giới khác để phủ nhận hoặc tránh né thực tại. Phàm phu tục tử tầm thường quá, không hiểu nổi ông, nhưng ông không thèm “chấp” vì có lẽ ông cảm thấy chẳng đáng gì đáng quan tâm. Ông “điên” mà thơ ông rất “tinh” và đầy triết lý:

*Ta cứ ngỡ xuống trần chỉ một chốc  
Nào ngờ đâu ở mãi đến hôm nay*

...

*Ta cứ tưởng trần gian là cõi thật  
Thế cho nên tất bật đến bây giờ!*

Ông ví mình như “người trời”, định xuống trần gian chốc lát rồi thôi, nào ngờ phải lưu trú 62 năm. Với ông, như thế là lâu quá! Và ông cứ tưởng trần gian là cõi thật, nào ngờ chỉ là cõi tạm, cõi-thật-mà-ảo. Ông cảm thấy chán nản lắm, vì người ta chỉ tranh giành nhau đủ thứ, giả dối quá!

Và cũng vì thế, Chúa Giêsu hướng chúng ta tới cõi-thật-vô-hình và những gì thuộc tâm linh: *“Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn nhờ mọi lời miêng Thiên Chúa phán ra” (Mt 4:4; Lc 4:4)*. Ngài còn nói rõ ràng hơn: *“Anh em đừng tích trữ cho mình những kho tàng dưới đất, nơi mỗi một làm hư nát, và kẻ trộm khoét vách lấy đi. Nhưng hãy tích trữ cho mình những kho tàng trên trời, nơi mỗi một không làm hư nát, và kẻ trộm không khoét vách lấy đi. Vì kho tàng của anh ở đâu, thì lòng anh ở đó” (Mt 6:19-21)*.



Biết Chúa thì biết yêu thương; có yêu thương thì có hòa bình. Ngược lại, không có Chúa thì không có yêu thương, không có hòa bình. Vâng, hòa bình rất cần thiết – mọi nơi, mọi lúc. Chúa Giêsu đã đề cập hòa bình trong Bát Phúc: "*Phúc thay ai xây dựng hoà bình, vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa*" (Mt 5:9). Chính tôn giáo chân chính (chứ không lệch lạc) là "hướng dẫn viên" đưa chúng ta đi tìm hòa bình đích thực.

Để phân tích kinh nghiệm về nỗ lực của tôn giáo đối với hạnh phúc, người ta đã sử dụng các dữ liệu từ 3 đợt (2002-2003, 2004 và 2006) của tổ chức Nghiên cứu Xã hội Âu châu (ESS – European Social Survey) đối với 114.019 cá nhân ở 24 quốc gia. Các dữ liệu này cung cấp thông tin về đặc tính cá nhân như giới tính, tuổi tác, thu nhập, sức khỏe tổng quát theo quan điểm cá nhân, tình trạng hôn nhân, hoạt động chính, số con và trình độ học vấn, và những phương diện khác,...

Khi trắc nghiệm thống kê tìm các mối tương quan các biến số giữa hạnh phúc và tôn giáo, người ta có kết quả này:

**1.** Có hệ quả quan trọng thuộc về tôn giáo đối với hạnh phúc. Những người theo một tôn giáo nào đó sẽ sống hạnh phúc hơn những người không có tôn giáo.

**2.** Tôn giáo hoặc giáo phái có hệ quả quan trọng đối với hạnh phúc. Các tín hữu Công giáo, Tin Lành, và các Kitô giáo khác đều cho biết rằng họ hạnh phúc hơn người theo Chính Thống giáo và các Giáo hội Đông phương.

**3.** Dường như có mối quan hệ tích cực giữa mức độ tôn giáo ở một người và sự hạnh phúc: **Càng sùng đạo càng hạnh phúc.** Tuy nhiên, những người tự coi mình là "không có tôn giáo" (0) có mức hạnh phúc tương đối so với những người có mức 5 về tỷ lệ sùng đạo.

**4.** Thường xuyên tham dự các nghi lễ tôn giáo cũng tương quan với hạnh phúc: những người hằng ngày tham dự các nghi lễ tôn giáo cảm thấy hạnh phúc hơn những người không tham dự.

Vâng, khoa học cũng không thể chối cãi sự cần thiết của tôn giáo đối với con người. Hòa bình sẽ có nếu con người nhận biết Đức Kitô là Con Thiên Chúa. Đó là lúc Nước Cha trị đến để "Triều đại Người đưa nở hoa công lý và thái bình thịnh trị tới ngày nao tuế nguyệt chẳng còn" (Tv 72:7).

Muốn có hòa bình đích thực, chúng ta còn phải biết bảo vệ sự thật, bảo vệ công lý, tôn trọng nhân vị, nhân phẩm và nhân quyền. Vì một thế giới hòa bình, chúng ta cùng cầu nguyện bằng lời Kinh Hòa Bình của Thánh Phanxicô Assisi, với giai điệu của Lm Ns Phêrô Kim Long:

*Lạy Chúa từ nhân!*

*Xin cho con biết mến yêu và phụng sự Chúa trong mọi người.*

*Lạy Chúa, xin hãy dùng con như khí cụ bình an của Chúa,  
Để con đem yêu thương vào nơi oán thù,  
Đem thứ tha vào nơi lắng nhục  
Đem an hoà vào nơi tranh chấp,  
Đem chân lý vào chốn lối lầm.  
Để con đem tin kính vào nơi nghi nan, chiếu trông cậy vào nơi thất vọng,  
Để con rọi ánh sáng vào nơi tối tăm, đem niềm vui đến chốn u sầu.  
Lạy Chúa xin hãy dạy con:  
Tìm an ủi người hơn được người ủi an,  
Tìm hiểu biết người hơn được người hiểu biết  
Tìm yêu mến người hơn được người mến yêu.  
Vì chính khi hiến thân là khi được nhận lãnh,  
Chính lúc quên mình là lúc gặp lại bản thân,  
Vì chính khi thứ tha là khi được tha thứ,  
Chính lúc chết đi là khi vui sống muôn đời.  
Ôi Thần Linh thánh ái xin mở rộng lòng con,  
Xin thương ban xuống những ai lòng đầy thiện chí ơn an bình.*

Thánh Augustinô đã cảm nhận sâu sắc về hòa bình nên ngài thân thưa với Thiên Chúa: "*Lạy Chúa, hồn con còn mãi xao xuyến khôn nguôi cho tới khi nào được nghỉ yên trong Ngài*". Đó mới là sự hòa bình viên mãn và vĩnh cửu. Ước gì mỗi chúng ta cũng được tận hưởng sự bình an trọn vẹn, như tác giả Thánh Vịnh xác định: "*Chúa là mục tử chăn dắt tôi, tôi chẳng thiếu thốn gì. Trong đồng cỏ xanh tươi, Người cho tôi nằm nghỉ. Người đưa tôi tới dòng nước trong lành và bổ sức cho tôi. Người dẫn tôi trên đường ngay nẻo chính vì danh dự của Người*" (Tv 23:1-3).

**Lạy Thiên Chúa là Nguồn Bình An! Con tin kính, con thờ lạy, con trông cậy và con yêu mến Chúa. Con xin Chúa tha thứ cho những ai không tin, không thờ lạy, không trông cậy và không yêu mến Chúa. Con xin dâng mọi tội lỗi của con và cả thế giới, xin Ngài thương xót tha thứ và biến đổi để con được bình an tâm hồn và thế giới được hưởng nền hòa bình đích thực. Lạy Nữ Vương Hòa Bình, xin Mẹ cầu thay nguyện giúp cho con và cả thế giới biết dùng Kinh Mân Côi để liên kết mọi người và nương theo Con Đường Mân Côi để đến Miền Hòa Bình vĩnh hằng. Con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu Kitô, Đấng cứu độ chúng con. Amen.**

*Chào Tân Niên 2015*



# Hội nhập văn hóa hay Tây hóa?

**LM. VŨ THANH LỊCH**

GP. BUÔN MÊ THUỘT

Tên là từ đặt riêng cho một người hay vật để phân biệt người này với người kia, vật này với vật khác. Theo Thánh Kinh, Thiên Chúa gọi từng người bằng “tên” của họ. Tên chính là hiện thân, là dấu chỉ phẩm giá của người mang tên đó. Vì thế, tên là thánh thiêng và cần được tôn trọng (x. GLHTCG - 2158).

Ý nghĩa của tên có thể diễn tả một nguồn gốc, một định hướng, một biến cố, một sự kiện, một ước mơ, một sứ mệnh... Vì thế đặt tên cho ai là nhìn nhận người đó hiện hữu; đặt tên cho vật nào là coi vật đó dưới trách nhiệm quản lý của mình (St 2, 19; 3, 20). Đổi tên ai có nghĩa là trao người ấy một sứ mệnh (St 17, 5; Mt 16, 17-18); (trích Tự điển Công giáo 500 mục từ, tr. 299).



Đối với người Việt Nam, “tên” cũng rất quan trọng và ý nghĩa. Vì thế nam giới thường lấy tên có ý nghĩa mạnh mẽ như: Hùng, Dũng, Quân, Trung, Hoàng... Nữ giới thường lấy tên các loài hoa hay loài chim đẹp như Hồng, Cúc, Yến, Oanh, Lan ...

Trong khoảng mười năm trở lại đây, chúng ta thấy xuất hiện lối xưng hô, thưa gửi với các đẳng bậc trong Hội thánh Việt Nam như Hồng y, Giám mục, Đức ông, Tổng đại diện, Linh mục... bằng cách gọi chính tên thánh bổn mạng của các ngài. Ví dụ, kính thưa Đức Hồng y Giuse Maria, Đức cha Phaolô, Đức cha Phêrô, Đức ông Đaminh... Chúng tôi tự hỏi: Đó là hội nhập văn hóa hay Tây hóa?

Theo phong tục, văn hóa Việt Nam, cha ông chúng ta rất kính trọng tên riêng của mỗi người. Đặc biệt là tên của chức bậc trong xã hội, Giáo hội, đoàn thể... Vì thế, khi xưng hô thưa gửi với các vị

đó chúng ta thường tránh gọi tên, mà gọi theo chức vụ. Ví dụ: Thưa Đức hồng y Tổng Giám mục giáo phận X... Thưa Đức giám mục giáo phận...; Thưa ông giám đốc...; Thưa ngài Thủ tướng...

Nhiều trường hợp khác, để tỏ lòng kính trọng đối với các nhân vật nổi tiếng, người ta lấy họ thêm từ “quân” hay “tiên sinh” thay vì tên thật, ví dụ Nguyễn quân, Hàn quân, Phan tiên sinh... Nếu gọi đích danh thì mắc tội phạm húy.

Theo thiển ý của chúng tôi và của một số người, lối thưa gửi bằng cách lấy tên các vị Thánh bốn mạng của các đẳng bậc có vẻ xa lạ với văn hóa Việt Nam. Đặc biệt là đối với những anh em đồng bào ngoài Công giáo. Họ không biết ông Vinh Sơn, ông Đaminh, ông Phaolô... là ai cả. Họ sẽ nghĩ là những “ông tây” nào đó. Đàng khác, để tránh phạm húy, ta lấy tên một vị thánh để thay thế tên riêng các vị trong hàng giáo phẩm, có hợp tình, hợp lý không?

Đối với một số người Công giáo, có thể chấp nhận được cách gọi như thế, vì họ có thể đã biết các vị Thánh Giuse, Phaolô, Đaminh... nhưng còn rất nhiều người khác thì không biết, ngay cả tên và Thánh bốn mạng của ĐGM giáo phận của họ. Điều này chúng tôi có thể quả quyết qua những câu hỏi trắc nghiệm giáo lý tại nhà thờ. Các em không biết đã đành, nhưng cả người lớn cũng mù tịt.

Cách đây vài chục năm, các nữ tu thích được gọi bằng tên Tây như soeur Marie (Ma-ri), sr. Thérèse (Tê-re-zơ), sr. Madeleine (Ma-đơ-len), sr. Mary Francis (Me-ri Phờ-ran-sit). Nhất là các nữ tu thuộc dòng có nguồn gốc Âu châu. Cả các nữ tu “made in VN” cũng ưa xưng mình là Xơ. Vì trong tâm thức bình dân, từ “xơ” nghe âm vang quý phái và sang trọng.

Người giáo dân VN từ lâu đã rất quen với tên của các vị Thánh được Việt hóa, như Giu-se, Phê-rô, Đa-minh, An-phong... Nhưng nếu có vị giám mục nào lấy tên Thánh gồm nhiều âm như: Pio Pietrelcina, Paulo Chong Hasang, Andre Kim Tegon, Chrysostomo... thì rất là khó đọc, khó nói đối với đa số bình dân. Bởi lẽ tiếng Việt Nam là tiếng độc âm. Tiếng các nước Âu châu và nhiều nước khác là đa âm. Khi đọc, khi nói một từ ngữ nước ngoài, thì trừ người có học, người bình dân sẽ đọc rất sai và ngớ ngẩn. Vì họ không hề biết tiếng La-tinh, tiếng Pháp, tiếng Anh... Càng khó đọc và không thể đọc các ngôn ngữ gốc Slave như tiếng Ba Lan, tiếng Nga...

Mới đây, chúng tôi cử hành bí tích Thánh tẩy cho một em trai. Cha mẹ em đặt tên thánh cho em là Gioan Phaolô II. Giả dụ sau này em đi tu và làm giám mục, chúng ta sẽ thưa: kính thưa Đức cha Gioan Phaolô II. Lúc đó người ta sẽ nghĩ là Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II “quang lâm nhập thể”.

Qua các bản tin trên báo đài và trên mạng điện tử, chúng ta được biết giáo dân tại các nước Âu Mỹ thường gọi thẳng tên các vị chức sắc cao cấp trong hàng giáo phẩm như: Đức Hồng y Bertone, Đức Hồng y Parolin... Ngay cả Đức Tổng Giám mục Leopoldo Girelli, Đại diện không thường trú của Tòa Thánh Vatican tại VN, chúng ta có lấy tên Thánh của ngài để trình thưa với ngài đâu (x. *Cải tổ giáo triều Rôma: Cải tổ hay canh tân*, tr. 39-40, Nguyệt san CGvDT, số 226 tháng 2013, của tác giả Hoàn Sơn)

Được khích lệ bởi câu nói của ĐGH Phanxicô: “Cứ tự do phát biểu mà không sợ người khác nghĩ gì về mình”, chúng tôi mạnh dạn phát biểu ý kiến và kính đề nghị: Thưa gửi với quý chức sắc cao cấp trong hàng giáo phẩm theo chức danh (Kính thưa Đức Tổng giám mục, GP. X ; Kính thưa Đức cha Phụ tá GP. Y...) của các ngài. Cách thưa gửi như thế mang nét nhân văn, đậm đà bản sắc dân tộc, và rất thân thương kính trọng. Chúng tôi viết những dòng trên đây, dựa theo sự tế nhị và phong tục văn hóa của người Việt Nam, chứ không theo luật “hủy kỵ” một cách máy móc.

## **CHÚC MỪNG BỔN MẠNG**

**Mừng kính lễ Thánh Tôma Aquinô, linh mục, tiến sĩ Hội Thánh ngày 28/1/2015.**

**Ban Biên tập Tập san TLHT LCTX chúc mừng bổn mạng anh:**

**TÔMA AQUINÔ TRÂM THIÊN THU**

**là cộng tác viên của Tập san.**

**Chúc Anh luôn sống theo mẫu gương khiêm nhường và thánh thiện của Thánh nhân.**

# SỐNG PHÚC ÂM HÓA: QUẢNG ĐẠI

Fx Đỗ Công Minh

**Theo tiếng Latin, "Liberality" (quảng đại), từ đó tiếng Anh ta có "liberty," nghĩa là tự do (freedom). Quảng đại ngược nghĩa với tham lam, hà tiện. Trong tiếng Anh, "liberty" nghĩa là "tự do" (freedom), như thế, từ đây ta có thể suy diễn rằng, người quảng đại là người sống tự do đúng nghĩa vì họ không bị chi phối hay dính bén tới của cải quá mức.**

Lòng quảng đại không được và không nên đo bằng số lượng mình bố thí hay trao tặng, nhưng là cách cho và thái độ cho. Cổ nhân dạy rằng, "Cho không bằng cách cho" là như thế (theo Father Huynh Quảng).

Chuyện mới xảy ra gần đây giúp chúng ta hiểu thêm về Đức tính này:

Cách đây khoảng 5 năm, một linh mục tại giáo xứ St Rita ở Dallas (Texas) đã hiến quả "thận thánh" của mình để cứu một giáo dân, từng bị mất cả hai chân vì bệnh tiểu đường. Vị linh mục chánh xứ, Đức Ông Seitz, nay trở thành Giám Mục phụ tá của Dallas, vẫn hăng hái làm việc, và bà Carrie Gehling, người được tặng thận cũng vẫn khoẻ mạnh vui đời. Lý do thúc đẩy nghĩa cử hiến tặng một phần cơ thể của mình như vậy,

theo lời Đức Ông Seitz hồi đó (nay là ĐGM), chỉ là một sự suy nghĩ đơn giản: "Tại sao không phải là tôi?"

Cũng đơn giản và giống như một trò đùa như vậy, tờ báo The Catholic Transcript của Tổng Giáo Phận Hartford kể lại rằng mới đây tại West Simsbury, tiểu bang Connecticut, Hoa Kỳ, một giáo dân đã nói với cha xứ ở cuối nhà thờ sau một Thánh Lễ rằng "Con sẽ cho cha trái thận cha đang cần" Và cha xứ mỉm cười trả lời, "OK". Mà đó là một việc cực kỳ nghiêm túc, chẳng có chút đùa cợt tí nào. Tờ báo cho biết.

Cha Michael G. Whyte đến phục vụ tại Gx St. Catherine of Siena vào năm 2007 và đảm nhiệm trách vụ chánh xứ từ năm 2008. Ngài mắc bệnh tiểu đường cấp 1, bắt đầu cảm thấy mệt mỏi cùng cực và buồn nôn



liên tục, dấu hiệu đã bị suy thận. Bác sĩ cho ngài biết: Không làm gì cả thì được về với Chúa trong vòng 6 tháng nữa mà thôi, đi chạy thận nhân tạo sẽ sống ngắc ngoải thêm 5 hay 6 năm nữa, hoặc ghép thận, nếu tìm được một người thích hợp, thì tuổi thọ tăng thêm lên 20-25 nữa.

Nhiều giáo dân đã đi thử để xem họ có hợp với ngài không, riêng bà Margaret Domashinski, một giáo dân cư ngụ ở bên kia ranh giới tiểu bang, tại West Suffield, Massachusetts, có linh cảm rằng bà là người được chọn.

"Tôi biết tôi sẽ hợp", bà kể lại trong một cuộc phỏng vấn tại nhà xứ ngày 19 tháng 11 vừa qua. "Nói ra thì ai cũng cho là chuyện thần thoại, nhưng mà đó là sự thật. Tôi biết như thế".

Được hỏi vì lý do nào, hay vì đức tính nào của cha xứ, mà bà thực hiện việc hiến tặng, bà Domashinski dừng lại, bối rối trước câu hỏi bất ngờ. "Ngài cần thay thận. Ngài cần một quả thận", bà chỉ biết nói như thế.

Cha Whyte, ngồi bên cạnh và trông đã khoẻ mạnh chỉ 10 tuần sau khi giải phẫu, ngài cho biết khi bà Domashinski cho biết ý định như vậy khoảng một năm

trước, Cha Whyte đã rất lấy làm ấn tượng bởi thái độ thực tế của bà. Bà ấy hứa cho thận "dễ như là cho đi một chiếc bánh rán", ngài nói.

Chồng của bà, ông Michael, và ba cô con gái - lứa tuổi 17, 13 và 10 đã ủng hộ 100 phần trăm, bà Domashinski kể lại. Chúng thúc dục "Go, Mom!" (đi đi nào, mẹ ơi). Còn ông chồng thì nói "Go for it, kiddo!" ("Cứ làm đi, cưng")

Đó là vào ngày 09 tháng 9 tại Bệnh viện Yale New Haven. Trước khi đi vào cuộc giải phẫu 3 giai đoạn để lấy một quả thận ra, bà Domashinski nói với bác sĩ, "Nếu tôi phải chết, các bác sĩ sẽ cho cha ấy cả tụy tạng của tôi nữa nhé".

Nhưng bà ấy và Cha Whyte đã qua được cuộc phẫu thuật bình an. Bà Domashinski cho biết vị bác sĩ của Cha Whyte, bác sĩ Peter Yoo, đã tới gặp bà trong phòng phục hồi và nói, "Oh, thận của bà bắt đầu làm việc ngay cả trước khi chúng tôi chưa khâu nó xong! Oh, quả là một quả thận phi thường!" (theo tinvuiviet.net).

Ngày hôm nay trong xã hội Việt Nam chúng ta đang sống, không ít người có lòng quảng đại. Một cựu Tu sĩ DonBosco,



Thầy Nguyễn Quốc Phong. Trong một lần đi từ ngoại thành vào thành phố, không may ông tông vào một chiếc xe chở lô ô, nứa dừng bên đường trong đêm mà không bật đèn báo hiệu. Ông bị thương nặng mù cả hai mắt. Chữa trị xong bệnh, ông không oán hờn cuộc đời hay nản chí. Ông theo học lớp học chữ nổi dành cho người mù. Sau đó ông sáng lập mái ấm Thiên Ân nuôi dạy trẻ em khiếm thị, cứu mang biết bao con người cùng cảnh ngộ như ông. Rồi biết bao hình ảnh như Cha Phêrô Nguyễn Văn Đông, Tổng đại diện Giáo phận Kon Tum, lập nghĩa trang đồng nhi, chăm lo cho người dân tộc có nước sạch, có quần áo, trẻ em, thiếu nữ có điều kiện học nghề, học chữ. Cha Giuse Hoàng Văn Hình thuộc Huyện Cần Giờ mấy chục năm gắn bó với đồng bào nghèo vùng nước lợ, dạy chữ, dạy nghề, dạy người. Biết bao nữ tu sĩ miệt mài nơi vùng cao lo cho trẻ em biết cái chữ, biết giữ vệ sinh thân thể, nhà ở... Những Thầy Cô Giáo về hưu, mở lớp tình thương miễn phí cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ.

Người có lòng quảng đại không hẳn là những người có của ăn của để hay giàu có. Cha Cristophoro Borri trong cuốn Xứ

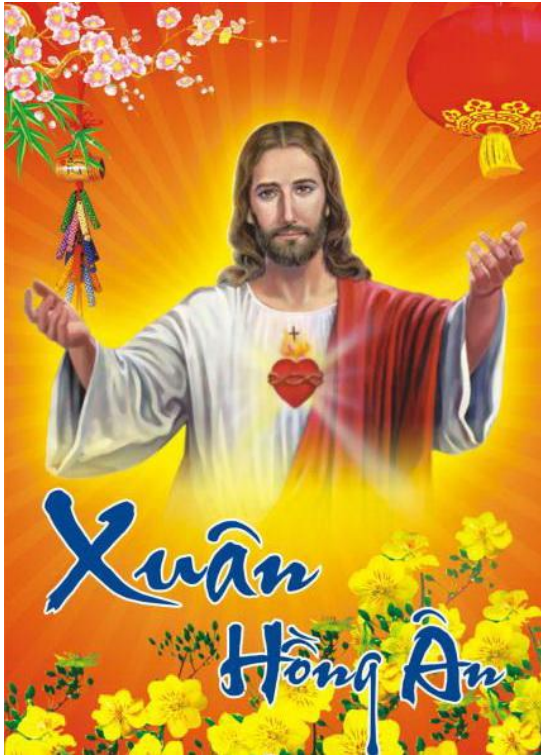
Đàng Trong năm 1621, đã từng có nhận xét về người Việt Nam mình "*Họ có tính quảng đại, hay bố thí cho người nghèo, họ có thói quen không bao giờ từ chối, không cho kẻ xin bố thí. Họ nghĩ là sẽ không làm đủ bốn phận nếu từ chối*". Tiếc rằng, đất nước càng hiện đại thì con người hôm nay hình như lại co cụm, thu mình, sống ích kỷ. Lòng quảng đại xem ra bị phai nhạt đi nhiều.

Lời Chúa trong Tin Mừng luôn nhắc nhở chúng ta hãy sống quảng đại. Gương bà góa nghèo trong Tin mừng chỉ bỏ có hai đồng tiền kẽm (xu) vào hòm tiền nhưng được Đức Giêsu khen ngợi "*Bà góa này đã bỏ vào nhiều hơn ai hết... Bà rút từ cái túi thiếu của mình, mà bỏ vào đó tất cả những gì bà có để sống*" (Lc 21, 3-4).

**Lạy Chúa Giêsu, Xin dạy con biết sống quảng đại. Biết phụng sự Chúa cho xứng đáng. Biết cho đi mà không tính toán. Biết chiến đấu mà không sợ thương tích. Biết làm việc mà không tìm an nghỉ. Biết hiến thân mà không mong chờ một phần thưởng nào khác hơn là biết mình hành động theo Thánh ý Chúa. Amen** (Kinh quảng đại).

# Cuối năm tính lại sổ đời

Giáo Long Vân, GX Nhân Hòa



Thời gian thấm thoát trôi nhanh, mới đó mà năm cùng tháng tận. Nhìn những tờ lịch bloc trên tường vơi dần, chợt ngẫm nghĩ đời mình sắp bước thêm một tuổi. Thường thì vào những ngày cuối năm, người ta hay nhìn lại những gì đã đi qua đời mình trong những ngày tháng năm cũ và hướng tới những điều tốt đẹp cho năm mới. Nhiều đơn vị hành chính tổng kết những chỉ tiêu đạt được trong năm qua và đề ra những chỉ tiêu cho năm mới. Các cơ sở kinh doanh tính toán lời lỗ trong năm cũ và sắp xếp lại chuyện làm ăn cho

năm mới được sinh lợi hơn. Người ta tính toán về cuộc sống vật chất sao cho được sung túc và chẳng mấy ai nhìn lại đời sống tâm linh của mình đã được thăng tiến ra sao?

Bản thân người viết trước đây vốn là một nhà báo độc lập, có một cuốn sổ gọi là "sổ nhuận bút", trong đó hàng tháng ghi những khoản tiền nhuận bút nhận được từ các tòa soạn mình đang cộng tác. Và cứ mỗi cuối năm tính toán cộng lại sổ xem thử trong năm qua mình thu nhập viết báo được bao nhiêu tiền, so với năm trước có khá hơn không? Rồi đề ra mục tiêu năm tới sẽ phấn đấu "cày" nhiều hơn để có thu nhập cao hơn. Cũng như bao người nặng lòng với cuộc sống thế tục, lo toan kiếm tiền dung dưỡng phần xác, tôi chẳng mấy quan tâm đến cuộc sống tâm linh, chăm lo phần hồn của mình. Tôi lên đênh theo dòng "chữ nghĩa" và dẫn mình vào những cuộc vui phù phiếm của giới văn nghệ sỹ. Ý Thiên Chúa thật nhiệm mầu! Ngài đã lay động, thức tỉnh tôi bằng những biến cố. Tương tự như xưa kia Ngài đã dùng một cơn bạo bệnh để biến đổi cuộc đời Thánh Phanxicô thành Assise, nước Ý, rời bỏ nếp sống ăn chơi, xa hoa, phù phiếm để trở thành một con người đơn nghèo,

giàu lòng bác ái. Sau này Phanxicô từ bỏ gia đình quý tộc của mình, sống đời thánh hiến và lập dòng Anh Em Hèn Mọn. Ý Thiên Chúa thật nhiệm mầu! Ngài đã biến đổi đời tôi qua một chứng đau mắt nghiêm trọng. Trong những ngày dưỡng bệnh sau khi giải phẫu mắt vào cuối năm 2012, tôi đã có thời gian dài tịnh tâm, phản tỉnh lại đời mình và suy nghiệm ý Chúa quan phòng qua những cuốn sách thiêng liêng. Tôi cảm nghiệm cuộc đời đúng là như trong sách Thánh Vịnh nói: “Phù vân trên mọi phù vân, tất cả mọi sự đều là phù vân”.

Cuộc sống tôi hoán cải từ đó. Tôi sốt sắng đọc kinh, lần chuỗi Mân Côi hằng ngày, mỗi chiều thay vì theo bạn bè hô hô đến các quán nhậu, tôi đến nhà thờ tham dự Thánh lễ. Như có ơn Chúa Thánh Thần soi sáng, một buổi tối cuối năm 2013 cùng nhóm cầu nguyện Giuse đọc kinh tại nhà chị Khen (hiện là phó Ban chấp hành Công đoàn LCTX GX Nhân Hòa), tôi mượn vài cuốn Tài Liệu Học Tập Lòng Chúa Thương Xót về nhà đọc và thử viết một bài cảm nghiệm về Tháng 10 Mân Côi gửi theo địa chỉ email ghi trong cuốn tài liệu. Bài viết đã được đăng. Từ đó đến nay hàng tháng tôi viết gửi bài cộng tác. Tôi cảm nghiệm thêm rằng: không phải tôi viết mà chính Chúa Thánh Thần cầm tay tôi viết. Nhiều người thân quen thỉnh thoảng gặp hỏi: “Long Vân dạo này viết báo nào?”. Tôi trả lời: “Viết cho mấy tờ báo đạo”. Họ hỏi thêm: “Tiền nhuận bút có khá không?”. Tôi khôì hài trả lời: “Rất khá, nhưng tất cả đều được chuyển khoản vào sổ tiết kiệm của Long Vân để dành chờ đi định cư Nước Trời”.

Ý Thiên Chúa thật nhiệm mầu! Ngài xui giục tôi thăng tiến trong cuộc sống đức tin. Sáng thứ Năm, 21 tháng 08 năm 2014, có người đến nhà mời gọi tôi tham gia Legio Mariae (Đạo Binh Đức Mẹ) Giáo Xứ Nhân Hòa, nếu muốn, mời tối nay đến tham dự buổi họp thứ Năm hàng tuần tại phòng học giáo lý Nhân Hòa lúc 7 giờ. Sau vài phút chuyện trò xã giao, tôi trả lời bản thân tôi từng được nhiều ơn của Đức Mẹ, nên phải tìm cách trả ơn Mẹ. Tối đó sau khi đi lễ, tôi dự thánh buổi họp Legio Nhân Hòa. Và sau ba tuần liên tiếp dự thánh, tôi được phân công tác hàng tuần. Những công tác tông đồ, bác ái hàng tuần từ đó đến nay tôi đã đơn phương thực thi hoặc cùng đi với một hoặc hai hội viên Legio bao gồm đi thăm các bệnh nhân tại bệnh viện và tại nhà; đọc kinh, cầu nguyện cho các bệnh

nhân tại nhà; đọc kinh mỗi tối thứ Tư và thứ Bảy cho các gia đình trong giáo xứ Nhân Hòa; viếng xác và tham dự thánh lễ tại gia cầu cho các tín hữu mới qua đời. Có lần tôi chia sẻ với một hội viên sau khi cùng nhau đi thăm một bệnh nhân: “Món quà chúng ta mang đến cho các bệnh nhân không bằng vật chất, tiền bạc, nhưng là món quà thiêng liêng rất quý giá, đó là những lời kinh nguyện cho họ luôn biết tin thác vào Lòng Thương Xót của Chúa”. Ngoài ra còn có các nguồn công tác được gọi là ứng trực, đơn phương tôi tìm kiếm và thực thi bao gồm việc thăm hỏi các gia đình khó khăn, ghi tên họ vào danh sách xin quà tết do giáo xứ Nhân Hòa ủy lạo hàng năm; hướng dẫn các gia đình công giáo nơi khác mới đến làm sổ gia nhập giáo xứ Nhân Hòa; gặt gở, trao đổi và ghi danh nhiều người vào sổ Tổng Hội Rất Thánh Đức Mẹ Mân Côi; truyền bá sách báo đạo Công Giáo như các cuốn Tài Liệu Học Tập Lòng Chúa Thương Xót hàng tháng tôi được gửi tặng...

Cuối năm tính lại sổ đời, nhìn lại những gì mình đã thực hiện trong năm qua để phụng sự Thiên Chúa và phục vụ tha nhân, tôi mãi canh cánh nỗi băn khoăn trong lòng. Phải chăng tôi đang chảnh chọe phô trương công trạng của mình trước mặt người đời? Những công trạng chưa chắc đã hơn ai! Thủ bản Legio kêu gọi các hội viên hàng tuần đi công tác và phúc trình công tác trong buổi họp tiếp theo trước tượng Đức Mẹ và các hội viên có mặt. Phúc trình với Mẹ chứ không phải phô trương. Tôi thấm nhuần linh đạo này nên mạnh dạn “kể lể” ra đây, xem như một món quà xuân gửi tặng mọi người. Cũng là như lời Chúa Giêsu phán dạy: “... Thật ra, không có gì che giấu mà không được tỏ lộ, không có gì bí mật mà người ta sẽ không biết... Và điều anh em nghe rỉ tai, thì hãy lên mái nhà rao giảng” (Mt 10, 26-27).

Cuối năm tính lại sổ đời, ngẫm nghĩ những gì đã đi qua đời mình trong những ngày tháng năm cũ, con xin cảm tạ Thiên Chúa đã an bài cho con có được một cuộc sống tâm linh phong phú đức tin hơn, một cuộc sống tông đồ nở rộ thêm nhiều bông hoa bác ái. Con “lạy Chúa từ nhân! Xin cho con biết mến yêu và phụng sự Chúa trong mọi người...” (trích Kinh Hòa Bình của Thánh Phanxicô thành Assise) nhiều hơn nữa trong năm mới sắp bước vào đời con. Amen.

# Phân định Thần Khí trong đời tu

## BÀI 1: DẪN NHẬP

Jos. Vinc. Ngọc Biển

Cuộc đời của mỗi chúng ta là một hành trình đi về phía trước. Cuộc sống phía trước muôn hình vạn trạng, có nhiều thứ đòi ta phải chọn lựa để sinh tồn... Nếu ta chọn đúng thì có thể ta hành động đúng, còn nếu ta chọn sai thì không thể hành động đúng được. Có những chọn lựa làm cho nhân cách và uy tín của ta trở nên tốt; cũng có những lựa chọn làm cho nhân phẩm của ta đi xuống; lại có những lựa chọn dẫn đến sai sót không đáng kể; nhưng có những lựa chọn đem lại hậu quả xấu khôn lường. Chọn sai một nghề, có thể làm lại. Đi sai đường có thể quay đầu và chuyển hướng đúng... Nhưng chọn một lý tưởng, một quan điểm sai để tiến bước thì có khi cả cuộc đời và đến khi nhắm mắt xuôi tay ta hối hận cũng không hết.



Trong đời sống tâm linh, việc chọn lựa là rất quan trọng. Tại sao vậy? Thưa! Vì nó đụng tới tận căn, gốc rễ của vấn đề. Cũng vậy, việc chọn Chúa và đi theo Chúa là một lựa chọn căn bản của mọi lựa chọn khác. Khi đã

chọn Chúa làm gia nghiệp, nền tảng, ta có nguồn hy vọng hướng Thiện qua các chọn lựa kế tiếp, bởi vì các chọn lựa tiếp theo đều được xây dựng trên nền tảng khai nguyên này. Do đó, như một sự thất bại thê thảm nếu mọi suy nghĩ, hành động không do lý tưởng trên khai sáng!

Như thế, được sống mãi mãi hay trầm luân muôn thừa là do thái độ và sự chọn lựa của chúng ta hiện nay.

Trong đời tu cũng vậy. Việc chọn Chúa làm lý tưởng, làm lẽ sống và cùng đích của chúng ta là điều tối ưu tiên, từ đó phát sinh ra

những hệ quả hay lối sống mang tính đặc thù của những người sống đời thánh hiến.

Đời sống tu trì là một cuộc sống rất ý nghĩa, bởi vì tự thân, nó luôn mang trong mình một lời giải đáp về cuộc sống mai hậu, về niềm hy vọng phục sinh và ơn cứu độ. Vì thế, đây là một ơn gọi cao quý. Tuy nhiên, trong đời tu, có người cảm thấy hạnh phúc, lại có người cảm thấy bất an! Nguyên nhân tại sao? Tại đâu? Và tại ai?

Để trả lời cho những câu hỏi này thật không dễ, bởi lẽ nó là những câu hỏi lớn mang tính vĩ mô của một đời người vốn có và tồn tại từ bao đời nay. Vì thế, những bài viết trong cuốn sách này sẽ không có tham vọng tầm nguyên, để rồi đi đến việc giải thích và đưa ra những kết luận hầu thỏa mãn sự hiếu tri cho câu hỏi "*tại sao???*". Nhưng qua cuốn sách này, với sự khiêm tốn của một kẻ "*tài thô, ý thiên*", tác giả muốn "*hội bàn tròn*", hay nói đúng hơn là cùng với độc giả, những người sống đời thánh hiến, chúng ta cùng nhau tìm hiểu xem động lực mình đi tu là gì? Và đâu là điều khiến cho những người sống đời tu được hạnh phúc hay bất an?

Như vậy, qua toàn bộ bài viết này, người viết trưng ra vai trò của Thần Khí Thiên Chúa tác động trên cuộc đời của những người sống đời tận hiến. Tuy nhiên, song song với sự tác động của Thần Khí Thiên Chúa, thì cũng có các dạng thần khí khác cùng lúc hoạt động trên cùng một hữu thể, đó là thần khí của ma quỷ và thần khí của con người. Mỗi thần khí đều có những sức mạnh riêng, và có những cách thức tác động trên đối tượng tiếp nhận khác nhau. Và cũng như một lẽ tất yếu, nếu ta chịu sự tác động của Thần Khí Thiên Chúa thì kết cục cuộc đời ta sẽ hạnh phúc. Còn ta chịu sự tác động của thần khí ma quỷ và thuận theo thần khí của con người thì sẽ dẫn đến bất hạnh và mất luôn ý nghĩa của cuộc đời, sứ vụ và ơn gọi mà ta đang tiếp bước.

## **1. Thần Khí (thần khí) là gì?**

Thần khí là một nguồn lực vô hình, mắt thường không trông thấy như kiểu chúng ta nhìn thấy: người, đường, đồi núi, hay biển cả... Nó mang tính chất thiêng liêng và vượt lên trên không gian và thời gian, và như một sức mạnh tự thân có tính siêu phàm. Thần khí có thể tác động cả bên trong lẫn bên ngoài. Khi tác động vào nội lực

hay ngoại tại của con người, nó có sức mạnh đẩy con người phải làm theo và có thể bị lệ thuộc hoàn toàn.

Thần Khí (viết hoa) cũng được dùng để chỉ đặc biệt về hoạt động của Chúa Thánh Thần. Khi phân tích Thần được chỉ là Đấng Thiêng Liêng; Khí là hơi thở. Cựu Ước dùng từ Thần Khí để chỉ sự hoạt động của Thiên Chúa (x. St 1, 2). Tân Ước cũng dùng từ này để chỉ riêng về Chúa Thánh Thần và các hoạt động của Người (x. Lc 4, 18)<sup>5</sup>. Người là "*Spiritus*"; "*Spiritus Sanctus*". Thần Khí này ám chỉ đến sức mạnh biến đổi, thánh hóa của Chúa Thánh Thần, Người là Thần Khí sự thật, sự sống và tình yêu. Những ai được Thần Khí của Thiên Chúa chiếm hữu thì người đó trở nên đền thờ của Người, và sẽ làm được những điều kỳ diệu do Thần Khí Thiên Chúa thúc đẩy, tác động.

Tuy nhiên, cũng có những dạng thần khí xấu như của ma quỷ hay của con người. Khi hiểu theo nghĩa này thì từ "*thần khí*" gợi liên tưởng đến một số ý nghĩa không tốt, vì từ này còn có những ý nghĩa khác như:

- 1) Vẻ mặt, nét mặt; 2) Khoái chí, thoả mãn;
- 3) Ra vẻ, cao ngạo, vênh vang (ta đây); (4) Nghênh ngang...<sup>6</sup>.

Như một hệ lụy, nếu bị thần khí của ma quỷ chiếm hữu, thì người đó bị lệ thuộc vào nó và làm những việc xấu do nó thúc đẩy. Còn thần khí của con người thì quy chiếu về mình và từ đó làm mọi chuyện theo chủ quan của mình nhằm thỏa mãn mình theo tính xác thịt.

Như vậy, trong cuộc sống, không thiếu những dạng thần khí, và không phải thần khí nào cũng tốt. Vì thế, phải phân định để thấy được đâu là ý Chúa, đâu là do ma quỷ và đâu là chủ đích của con người.

(còn tiếp)

<sup>5</sup> Xc. Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, Tiểu ban Từ Vựng, Từ Điển Công Giáo, 500 mục từ, hạn từ "*Thần Khí*", Nhà Xuất bản Tôn giáo, năm 2011, tr. 321.

<sup>6</sup> Xc. Lm. Huỳnh Trụ, hạn từ "Linh Khí - Thần Khí", đăng trên: <http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=120&ia=11690>; truy cập ngày 16-12-2014.



## GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

# Những sai phạm và lỗi lầm gắn liền với đời sống hôn nhân

Gioakim Trương Đình Giai

(Bài 5)

## 10. Cách xử lý

Phải nghĩ ra ba trường hợp của vấn đề: khi người khác không biết sự bất trung, khi người ấy biết và nếu người ấy không bao giờ biết.

Trước khi mối quan hệ bị khám phá, người có tội thỏa mãn mơ tưởng của mình với người tình trong sự hứng thú và không cảm thấy tội lỗi bao nhiêu đồng thời sống trong một sự an toàn giả tạo ngay trong tổ ấm vợ chồng.

Một khi sự việc bị phát hiện, mọi sự thay đổi. Không khí biến thành thảm kịch.

Tùy là người phạm tội hay nạn nhân ta phải có những cách xử lý thích hợp.

### 10.1 Là tội nhân:

Nếu bạn đời bị phản bội không biết mối quan hệ ngoài hôn nhân, **thú nhận mọi sự với người ấy chỉ là vô ích thậm chí nguy hại.** Điều này có thể gây sốc cho những ai mong muốn sống trong sự thành thật, nhưng kinh nghiệm của các nhà tư vấn hôn nhân và các nhà tâm lý trị liệu cho thấy việc thú nhận chẳng giải quyết được gì, chỉ làm cho tình hình xấu thêm. Nếu người phản bội muốn sống thành thật thì lẽ ra phải sống thành thật trước đây...

Khám phá mình bị phản bội, cho dù là một cuộc phiêu lưu ngắn ngủi cũng phá hủy lòng tin vào người khác và sự tự tin, và phá hoại mọi nền tảng của tổ ấm hòa hợp nhất. Việc thú nhận ngoại tình đã làm tiêu tan biết bao cuộc hôn nhân, vì từ đây lòng tin tưởng, nền tảng của hôn nhân đã biến mất.

Phải dặn lòng mình đừng bao giờ nói với người ấy về tội lỗi mình đã phạm cho dù là nhiều năm sau đó, lấy cớ là bây giờ mọi sự đã qua, cần phải thành thật... Người kia không phải là *cái thùng rác*, người ấy không phải là linh mục giải tội.



Ta đừng bao giờ ngây thơ nghĩ rằng bạn đời mình khoan dung, cho dù người ấy là người cảm thông nhất đi nữa, cho dù có thấy những lý do chính đáng để biện minh cho mối quan hệ của mình, điều đó cũng không thể nào là tránh được những khó khăn, thậm chí đổ vỡ trong quan hệ vợ chồng.

Ngược lại **cần phải thật lòng ăn năn, xưng thú tội lỗi của mình với Chúa và với linh mục, đón nhận ơn tha thứ của Chúa và dĩ nhiên là quyết định dứt khoát cắt đứt mối quan hệ bất chính này.**

Điều này trong thực tế không dễ dàng và không ai sẵn sàng kết thúc một mối quan hệ bất chính chỉ vì Thánh Kinh nói: « Người không được ngoại tình! » Thông thường, người ta chỉ có thể cắt đứt khi stress gây ra do mối quan hệ này (ẩn náu, dối trá, sống một cuộc sống hai mặt) trở nên không thể chịu đựng nổi.

Tiếp đến **cần phải thực hiện một công việc tâm lý và thiêng liêng trên bản thân mình để hiểu do đâu mà mình đi đến việc ấy. Và nên lưu ý tránh xa những người và những nơi quá liên hệ với tội của mình** (hãy đổi nơi ở nếu có thể). Tin Mừng bảo: « Nếu mắt phải của người nên cứ vấp phạm cho người, thì hãy móc và quăng đi *xa khỏi người* ».

Sau cùng người ta cần phải xác tín ta đã được Chúa tha thứ, và nhận được sự tha thứ của bạn đời, tuy điều ấy rất khó.

Cần phải có sự trợ giúp của nhà tư vấn hay linh mục để có thể vượt qua sự cô đơn và mặc cảm tội lỗi.

Cần phải đền bù cho người bạn đời về những đau khổ mà mình đã gây ra bằng cách biểu hiện sự thành tâm hối hận và hoán cải trong cách hành xử và lối sống của mình: cắt đứt không chỉ trong thực tế mà còn trong tư tưởng mọi quan hệ bất chính, tránh mọi quan hệ riêng tư với người khác phái, tỏ ra quan tâm hơn và đáp trả hơn những mong đợi và ý thích của bạn đời một cách kín đáo và tế nhị nhằm khôi phục lại ít nhiều lòng tin, và tình yêu nơi người bạn đời, chấp nhận những “hình phạt” mà bạn đời mình mang đến cho mình như việc đền tội, nỗ lực kiên trì nhằm đón nhận sự tha thứ của bạn đời.

## GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

# Nhận định về phong trào "Sứ điệp từ trời"

Lm Giuse Lâm Văn Sỹ, OP.

Kỳ 3

### 3. Những điểm sai lạc liên quan đến Hội Thánh



#### a) Chối bỏ quyền giáo huấn của Hội Thánh

Bằng những cách khác nhau, bà Maria đã chối bỏ thẩm quyền bất khả ngộ của Hội Thánh xét như thầy dạy chân lý. Như chúng tôi đã phân tích trên đây, qua lập trường "duy Kinh Thánh", bà Maria cũng đồng thời hoặc ít nhất là gián tiếp phủ nhận quyền giáo huấn của Hội Thánh. Sự phủ nhận quyền giáo huấn có tính quy phạm của Hội Thánh dường như còn được diễn tả cách mặc nhiên qua việc bà chủ trương theo kiểu cáo bằng rằng "*... không một ai trong các con xứng*

*đáng để phán xét hoặc tra xét về người khác. Không ai có quyền hạn hoặc hiểu biết thiêng liêng để đưa ra bất cứ sự đánh giá nào về đạo đức nơi người khác*" (Sứ điệp ngày 06-04-2011).

Mặt khác, bà Maria còn đưa ra những lời nhận định sai lạc hoặc những lời cáo buộc thiếu căn cứ về cách thức Hội Thánh thực thi vai trò giáo huấn. Trong nhiều sứ điệp và cụ thể là sứ điệp ngày 26-01-2012, bà Maria xem ra muốn ám chỉ rằng Tòa Thánh đang bị một số phần tử xấu lũng đoạn, cho nên những gì mà các cơ quan thẩm quyền của Tòa Thánh giảng dạy chỉ là bóp méo sự thật về

giáo huấn của Chúa; những canh tân Phụng vụ, nhất là nghi thức thánh lễ chỉ là phương pháp phượng tự Công Giáo bất xứng, xúc phạm đến Chúa Giêsu và Chúa Cha. Cũng trong sứ điệp này, bà còn cho rằng Hội Thánh không dạy sự thật; Hội Thánh đã không bao giờ giảng dạy về tính chất nghiêm trọng của tội lỗi (xem thêm các sứ điệp ngày 18-02-2013; ngày 30-09-2013). Thực ra, bà Maria nói như thế tức là bà đã không hiểu rằng Hội Thánh không chỉ là cơ chế hữu hình được vận hành bởi con người, mà trên hết còn là một thực tại thiêng thánh được Thánh Thần hướng dẫn.

## **b) Chối bỏ quyền của Hội Thánh trong việc quản lý và phân phát các mâu nhiệm thánh**

Thật vậy, sứ điệp ngày 31-01-2012 đã cho thấy một quan niệm sai lạc về việc ban các ân xá. Theo sứ điệp này, việc ban ân toàn xá không phải do Hội Thánh mà là do chính Chúa Giêsu ban cho một số người được tuyển chọn để kêu gọi người khác hoán cải. Việc nhận ơn toàn xá này đi kèm với điều kiện phải đọc một kinh đặc biệt trong bảy ngày liền. Kinh này cũng được xác định rõ trong sứ điệp. Thực ra, những điều nói trong sứ điệp này thực chất chỉ là một sự mạo danh Chúa Giêsu để tự dành cho mình quyền ban ân xá, chứ Chúa Giêsu chẳng bao giờ làm điều đó.

Thật vậy, những điều trong sứ điệp này hoàn toàn trái ngược với ý định của Chúa Giêsu trong việc thiết lập Hội Thánh như là trung gian của ơn thánh (Mt 16, 19; 18, 18). Chúa Giêsu không ủy thác cho một thẩm quyền nào khác ngoài Hội Thánh được ban các ân xá cũng như quy định các điều kiện đi kèm. Chắc hẳn Chúa Giêsu sẽ không phá đổ hay làm ngược lại những gì Ngài đã thiết lập. Về điểm này, Sách Giáo lý của Hội Thánh Công Giáo dạy như sau: “Ân xá là việc tha thứ trước mặt Thiên Chúa khỏi những hình phạt tạm đáng chịu vì những tội lỗi đã phạm, dù những tội đó đã được tha thứ. Để hưởng nhờ ân xá, Kitô hữu phải hội đủ những điều kiện được thẩm quyền của Hội Thánh quy định, vì với tư cách là thừa tác viên củaƠn cứu chuộc, Hội Thánh có thẩm quyền phân phát và chia sẻ kho tàng công phúc của Đức Kitô và các thánh” (số 1471).



### c) Đưa ra những phán đoán sai lạc về các Đấng kế vị Thánh Phêrô

Trước khi xảy ra biến cố Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI tuyên bố từ nhiệm, bà Maria, trong nhiều sứ điệp, đã từng tiên báo rằng Đức Giáo hoàng sẽ bị hạ bệ bởi một âm mưu đen tối trong Giáo triều Rôma (chẳng hạn các sứ điệp ngày 18-01-2012; ngày 11-02-2012; ngày 20-03-2012; ngày 26-05-2012). Nếu các sứ điệp trên đây tiên báo việc Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI kết thúc sứ vụ đại diện Chúa Kitô là do một thế lực xấu xa cưỡng ép ngài, thì chúng ta sẽ phải hiểu sao về những lời tuyên bố của ngài về lý do của việc từ nhiệm? Trong tuyên bố ngày 11-02-2013, ngài đã xác định việc từ nhiệm là do tuổi cao và sức khỏe kém, và việc từ nhiệm là một quyết định tự do. Như vậy, phải chăng chúng ta phải tin vào các sứ điệp của bà Maria để kết tội Đức Giáo hoàng là một kẻ dối trá? Hay phải nói ngược lại là các sứ điệp của bà Maria chỉ là trò dự đoán đầy tà ý và cảm tính?

Bên cạnh đó, bà Maria còn phủ nhận sự chính đáng của việc Đức Giáo Hoàng Bênêđictô từ nhiệm cũng như tính hợp thức của vị Giáo hoàng kế vị. Trong sứ điệp ngày 22-07-2013 có những lời lẽ như sau: ***"Chỉ có một vị chủ chăn của Giáo Hội trên Trái Đất được Con Mẹ trao quyền, người vẫn cứ phải là Giáo Hoàng cho đến chết. Bất cứ ai khác là kẻ giành quyền ngai trên Ngai Tòa Thánh Phêrô đều là kẻ mạo danh"***.

Đang khi đó, việc các vị Giáo hoàng từ nhiệm, mặc dù hiếm nhưng cũng đã từng xảy ra trong lịch sử Hội Thánh. Cho nên, đó không phải là điều bất khả. Chính bộ Giáo luật 1983, điều 332, §2 dự liệu như sau: *"Nếu xảy ra trường hợp Đức Giáo hoàng Rôma từ nhiệm, việc từ nhiệm phải được tự do và phải được bày tỏ cách hợp thức thì mới hữu hiệu, nhưng không cần được bất cứ ai chấp nhận"*.

Có một điều mà ai đọc các sứ điệp của bà Maria cũng đều dễ nhận thấy, đó là sự chống báng mạnh mẽ nhằm vào người kế vị Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI, tức là Đức Giáo hoàng đương kim Phanxicô. Chiều hướng này xem ra cũng ảnh hưởng mạnh mẽ đến các nhóm cầu nguyện do bà phát động. Trong nhiều sứ điệp khác

nhau, bà đã dùng những lời lẽ chống báng rất gay gắt đối với Đức Phanxicô.

Từ trước khi xảy ra biến cố Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI từ nhiệm, trong sứ điệp ngày 12-04-2012, bà Maria đã tiên báo một người sẽ được bầu lên thay Đức Bênêđictô. Tuy nhiên, bà phủ nhận tính hợp pháp của cuộc bầu vị Giáo hoàng mới. Bà gọi cơ mật viện Hồng y bầu giáo hoàng mới là những người theo bè Tam điểm, là tổ chức độc ác của Satan. Bà gọi vị Giáo hoàng mới là ngôn sứ giả, là kẻ mạo danh. Điều này nằm trong cùng một chiều hướng với việc bà cho rằng Đức Bênêđictô XVI là vị giáo hoàng đích thực cuối cùng trên trần gian. Trong nhiều sứ điệp khác nữa, bà thường xuyên lặp đi lặp lại cụm từ “ngôn sứ giả” được gán cho người kế vị Đức Bênêđictô. Cũng có khi bà gán cho vị này những “nhãn hiệu” xấu xa khác, như “đầu của con Mãng Xà” (sứ điệp ngày 13-11-2012); “kẻ mạo danh” (sứ điệp ngày 22-07-2013); “cái sừng nhỏ, kẻ huênh hoang tự đắc ngồi trên Tòa Phêrô” (sứ điệp ngày 18-02-2013); “con của Satan... kẻ mạo danh trên ngai tòa Phêrô... tên phản Kitô” (sứ điệp ngày 25-02-2013); và còn nhiều điều khác tương tự.

Thái độ chống Giáo hoàng của bà Maria một mặt cho thấy bà không tin rằng Thánh Thần của Chúa Kitô vẫn đang hiện diện và hoạt động trong Hội Thánh, không ngừng hướng dẫn Hội Thánh đạt đến chân lý toàn vẹn của Chúa Kitô. Mặt khác, thái độ đó còn cho thấy một cái nhìn giản lược về bản chất của Hội Thánh vốn chỉ còn là một cơ chế phàm trần của những tranh giành phe nhóm, những toan tính kiêu căng, mưu đồ thống trị... Cần nhớ rằng Hội Thánh tiên vàn là một mầu nhiệm. Hội Thánh dù bao gồm các tội nhân, nhưng tự bản chất là thánh thiện vì được chính Đức Kitô thánh hóa để trở thành Hiền Thê không tì ố của Ngài (xc. Cđ. Vat. II, *Hiến chế về Giáo Hội*, số 1-8). Thái độ chống Giáo hoàng của bà Maria có thể coi là một dạng thức của tội ly giáo, khi bà không ngừng rêu rao rằng vị Giáo hoàng đương nhiệm là ngôn sứ giả, là Giáo hoàng mạo danh... (xc. GLHTCG, số 2089).

*(Còn tiếp)*

**Nguồn: Ủy ban Giáo lý Đức tin**

Trực thuộc Hội Đồng Giám Mục Việt Nam



## HIỆP THÔNG CẦU NGUYỆN

Trong tháng 12/2014, Cộng đoàn LCTX TGP nhận được 737 ý xin hiệp thông, gồm:

- Tạ ơn Ba Đấng, Tạ ơn Lòng Chúa Thương Xót, Như ý nguyện xin.
- Xin bình an gia đình bản thân và cho cá nhân Maria Loan.
- Xin ơn thánh hóa hồn xác, gia đình, bản thân, 2 con, cho cá nhân Antôn, Cavl, Phêrô, Phanxico, Phaolô, Giuse Hoàng Nguyên.
- Xin ơn việc làm ổn định và thánh hóa công ăn việc làm được thuận lợi, như ý.
- Xin ơn chữa lành hồn xác cho các bệnh nhân nan y, cho gia đình Anna (Ngọc Vân, Ngôn, Loan, Oanh), cho bé Maria, bé Phêrô, em bé 2 tuổi, cho Anphongsô, Augustino, Augustinô Huy, Catarina Lê, Giuse (Anh, Tuấn, Khoa, Cường, Hưng), Gioan Baotixita, Isave, Isave Loan, Jean D'arc, Maria, Magarita, Magarita Mai, Matta, Maria (Hải, Hoa, Lan, Lệ, Loan, Nga, Phượng, Ngọc, Liên, Nhung), Phanxicô Phú và Phêrô Hiền, Phêrô Phát.
- Xin ơn hoán cải cho các con, cho cá nhân Cha Giuse, Anna Trịnh, Antôn, Catarina, Giuse, Gioanbaotixi, Isave, Laurensô, Maria, Maria (Thảo, Nguyệt), Phanxicô (Hoàng, Phong, Thăng).
- Cầu cho linh hồn mới qua đời: 2 Anna, Madalèna, Maria, Phêrô và một linh hồn ngoại giáo.
- Cầu cho linh hồn các linh mục, tu sĩ
- Cầu cho các linh hồn ông bà, cha mẹ tổ tiên.
- Cầu cho các linh hồn mồ côi - Cầu cho các thai nhi.
- Cầu cho linh hồn ngoại giáo, ông bà cha mẹ ngoại giáo.
- Giỗ cho linh hồn Anna, Đaminh, 2 Dominico, 2 Giuse, Hêrônimô, Maria, Phaolô, Phêrô và 49 ngày cho linh hồn Lê Văn Thu.
- Cầu cho linh hồn linh mục Phaolô Maria, linh mục Đaminh, Các Soeur cộng đoàn Thiên Phước, cho Anna, Anna Maria Anê, André, Antôn, Alexù, Augustinô, Batôlêmêô, Cêcilia, Đaminh, Đôminicô, Êli, Giacôbê, Giêradô, Gioan, Gioan Baotixita, Gioan Maria Vianey, Giuse, Giuse Hoàng Dũng, Giuse Maria, Inê, Inhaxio, Isave, Isidoro, Lucia, Madalèna, Maria, Maria Julian, Maria Loan, Maria Mão, Maria

Thảo, Maria Phước, Matta, Matthêu, Micae, Monica, Têrêsa, Têrêsa Maria, Tôma, Visentê, Rosa, Simon, Phanxicô, Phanxicô Xavie, Phaolô, Phaolô Maria, Phêrô, Phêrô Maria và linh hồn Trịnh Thị Gạo, Cao Văn Tuấn.

- Xin ơn tận hiến, bền đỗ, tín thác, giải thoát, chết lành.
- Xin ơn tin, cậy và yêu mến Chúa hơn, ơn đức tin cho Antôn Minh, khôn ngoan cho Têrêsa.
- Xin cho các thành viên trong gia đình có lòng quảng đại, tha thứ.
- Xin cho nhà cửa ổn định, bán được nhà mau mắn.
- Xin cho mau có con và một người ngoại có con.
- Xin cho có công ăn việc làm thuận lợi, ổn định, việc làm như ý.
- Xin cho giấy tờ được thuận lợi, giấy tờ nhà được suông sẻ, giấy tờ xuất cảnh có kết quả,
- Xin cho một người con nhớ về cha đang ở VN.
- Xin cho thai nhi được khoẻ mạnh, bình an.
- Xin cho Phanxicô và Phêrô bỏ nghiện.
- Xin cho sinh sản bình an, ca mổ được bình an.
- Xin cho phỏng vấn được tốt đẹp, kết quả thi được tốt đẹp..
- Xin cho có công ăn việc làm cho Giacôbê Long, Têrêsa Oanh, Phêrô Minh, Tuấn, Vũ.
- Xin cho Martino Thiện được vào đại học.
- Xin cho gia đình yêu thương, gia đình đoàn tụ, con cái ngoan ngoãn học hành tiến bộ.
- Xin cho trả được nợ, giải thoát nợ, lấy được nợ.
- Xin cho gia đình vượt qua khó khăn.
- Xin cho Tôma và Maria khoẻ mạnh - Xin cho bé 5 tuổi biết nói.
- Xin cho đi đường bình an, đi làm xa bình an.
- Xin cho công việc hôn nhân tốt đẹp.
- **Câu cho các ân nhân còn sống cũng như qua đời, đã giúp đỡ phát triển phong trào Sùng Kính LCTX được hồn an xác mạnh.**

# Mục lục

† Lá Thư Linh Hưởng	
◆ Bí quyết bảo vệ hạnh phúc gia đình	02
† Sống Lời Chúa	05
† <b>Học Hỏi Linh Đạo</b>	
◆ Tìm hiểu TĐ Thiên Chúa Giàu Lòng Xót Thương (B33)	13
† Bài học từ cuộc sống	
◆ Người mẫu trở thành nữ tu	17
† Tân Phúc Âm Hóa đời sống Cộng đoàn (Kỳ 5)	18
† Tin tức & Sinh hoạt	23
† Tham dự lễ Cung hiến nhà thờ Hòa Bình	27
† <b>DIỄN ĐÀN</b>	
◆ Nét văn hóa nơi các xứ đạo Công Giáo	33
◆ Tôn giáo và hòa bình	38
◆ Hội nhập văn hóa hay Tây hóa	44
◆ Sống Phúc âm hóa: quảng đại	47
◆ Cuối năm tính lại sổ đời	50
◆ Phân định Thần Khí trong đời tu	53
† Giáo dục Kitô giáo: Những sai phạm và lỗi lầm (B.5)	56
† GĐTM: Nhận định về PT Sứ điệp nước Trời (kỳ 2)	58
† <b>HIỆP THÔNG CẦU NGUYỆN</b>	62

